

7. TỈNH SƠN LA

DANH SÁCH

Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi,

thôn đặc biệt khó khăn giai đoạn 2026 - 2030

(Kèm Quyết định số 60/QĐ-BDTTG ngày 29 tháng 01 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo)

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
	Tổng cộng	2.233	2.045	2.224	1.198
1	Phường Tô Hiệu	49	12	49	0
		1 Tổ 1		X	
		2 Tổ 2		X	
		3 Tổ 3		X	
		4 Tổ 4	X	X	
		5 Tổ 5		X	
		6 Tổ 6	X	X	
		7 Tổ 7	X	X	
		8 Tổ 8	X	X	
		9 Tổ 9	X	X	
		10 Bản Hèo	X	X	
		11 Tổ 1 Chiềng Lề		X	
		12 Tổ 2 Chiềng Lề		X	
		13 Tổ 3 Chiềng Lề		X	
		14 Tổ 4 Chiềng Lề		X	
		15 Tổ 5 Chiềng Lề		X	
		16 Tổ 6 Chiềng Lề		X	
		17 Tổ 7 Chiềng Lề		X	
		18 Tổ 8 Chiềng Lề	X	X	
		19 Tổ 9 Chiềng Lề		X	
		20 Tổ 10 Chiềng Lề	X	X	
		21 Tổ 11 Chiềng Lề		X	
		22 Tổ 12 Chiềng Lề		X	
		23 Bản Lầu	X	X	
		24 Tổ 1 Quyết Thắng		X	
		25 Tổ 2 Quyết Thắng		X	
		26 Tổ 3 Quyết Thắng	X	X	
		27 Tổ 4 Quyết Thắng		X	
		28 Tổ 5 Quyết Thắng		X	
		29 Tổ 6 Quyết Thắng		X	
		30 Tổ 8 Quyết Thắng		X	
		31 Tổ 9 Quyết Thắng		X	
		32 Tổ 10 Quyết Thắng		X	
		33 Tổ 11 Quyết Thắng		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		34 Tổ 12 Quyết Thắng		X	
		35 Tổ 13 Quyết Thắng		X	
		36 Tổ 14 Quyết Thắng	X	X	
		37 Tổ 15 Quyết Thắng		X	
		38 Bản Giảng Lắc	X	X	
		39 Tổ 1 Quyết Tâm		X	
		40 Tổ 2 Quyết Tâm		X	
		41 Tổ 3 Quyết Tâm		X	
		42 Tổ 4 Quyết Tâm		X	
		43 Tổ 5 Quyết Tâm		X	
		44 Tổ 6 Quyết Tâm		X	
		45 Tổ 7 Quyết Tâm		X	
		46 Tổ 8 Quyết Tâm		X	
		47 Tổ 9 Quyết Tâm		X	
		48 Tổ 10 Quyết Tâm		X	
		49 Tổ 11 Quyết Tâm		X	
2	Phường Chiềng Cơi	30	29	30	0
		1 Bản Lựa	X	X	
		2 Bản Kham	X	X	
		3 Bản Pọng	X	X	
		4 Bản Sàng	X	X	
		5 Bản Hịa	X	X	
		6 Bản Nam	X	X	
		7 Bản Hoàng Văn Thụ		X	
		8 Bản Mòng	X	X	
		9 Bản Bó Cầm	X	X	
		10 Bản Lun	X	X	
		11 Bản Nẹ Tở	X	X	
		12 Bản Nẹ Nưa	X	X	
		13 Bản Púa Nhọt	X	X	
		14 Bản Co Phung	X	X	
		15 Bản San	X	X	
		16 Bản Buôn	X	X	
		17 Bản Chậu Cọ	X	X	
		18 Bản Mé Ban	X	X	
		19 Bản Bó Ân	X	X	
		20 Bản Coóng Nọi	X	X	
		21 Tổ 1	X	X	
		22 Tổ 2	X	X	
		23 Tổ 3	X	X	
		24 Bản Hôm	X	X	
		25 Bản Hùn	X	X	
		26 Bản Ót Luông	X	X	
		27 Bản Ót Nọi	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		28 Bản Ngoại	X	X	
		29 Bản Muông Yên	X	X	
		30 Bản Dầu	X	X	
3	Phường Chiềng Sinh	33	26	33	0
		1 Tổ 1		X	
		2 Tổ 2		X	
		3 Tổ 3		X	
		4 Tổ 4		X	
		5 Tổ 5		X	
		6 Tổ 6		X	
		7 Tổ 7		X	
		8 Tổ 8	X	X	
		9 Tổ 9	X	X	
		10 Tổ 10	X	X	
		11 Tổ 11	X	X	
		12 Tổ 14	X	X	
		13 Tổ 15	X	X	
		14 Tổ 17	X	X	
		15 Bản Hẹo	X	X	
		16 Bản Phung	X	X	
		17 Bản Thảm Mạy	X	X	
		18 Bản Cang	X	X	
		19 Tiểu Khu	X	X	
		20 Bản Dừn	X	X	
		21 Bản Khoang	X	X	
		22 Bản Híp	X	X	
		23 Bản Co Pục	X	X	
		24 Bản Nong La	X	X	
		25 Bản Pát	X	X	
		26 Bản Púng	X	X	
		27 Bản Phường	X	X	
		28 Bản Nà Ngần	X	X	
		29 Bản Ca láp	X	X	
		30 Bản Kềm	X	X	
		31 Bản Ổ	X	X	
		32 Bản Muông	X	X	
		33 Bản Nà Lo	X	X	
4	Phường Chiềng An	27	27	27	0
		1 Bản Pảng	X	X	
		2 Bản Nam Niệu	X	X	
		3 Bản Tòng Xét	X	X	
		4 Bản Trung Tâm	X	X	
		5 Bản Tam Quỳnh	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Bản Phiêng Tam	X	X	
		7 Bản Nam Giáng	X	X	
		8 Bản Phiêng Nghè	X	X	
		9 Tổ 1	X	X	
		10 Tổ 2	X	X	
		11 Tổ 3	X	X	
		12 Tổ 4	X	X	
		13 Tổ 5	X	X	
		14 Bản Cá	X	X	
		15 Bản Hải	X	X	
		16 Bản Cọ	X	X	
		17 Bản Phứa Cón	X	X	
		18 Bản Phiêng Ngùa	X	X	
		19 Bản Panh	X	X	
		20 Bản Có Mòn	X	X	
		21 Bản Thè Dừn	X	X	
		22 Bản Tông	X	X	
		23 Bản Lả Muồng	X	X	
		24 Bản Phiêng Hay	X	X	
		25 Bản Hụm	X	X	
		26 Bản Ái	X	X	
		27 Bản Săng	X	X	
5	Phường Mộc Châu	28	17	28	0
		1 Bản Tà Số 1	X	X	
		2 Bản Tà Số 2	X	X	
		3 Bản Hìn Phá	X	X	
		4 Bản Tát Ngoãng	X	X	
		5 Bản Pá Phang 1	X	X	
		6 Bản Pá Phang 2	X	X	
		7 Bản Tây Hưng	X	X	
		8 Bản Piềng Lán	X	X	
		9 Bản Tong Hán	X	X	
		10 Bản Cò Liu	X	X	
		11 Bản Chiềng Pằn	X	X	
		12 Tổ dân phố Nà Bó 1	X	X	
		13 Tổ dân phố Nà Bó 2	X	X	
		14 Tổ dân phố Là Ngà 1	X	X	
		15 Tổ dân phố Là Ngà 2	X	X	
		16 Tổ dân phố Na Lun	X	X	
		17 Tổ dân phố Vật Hồng	X	X	
		18 Tổ dân phố An Thái		X	
		19 Tổ dân phố Thái Hưng		X	
		20 Tổ dân phố 19/8		X	
		21 Tổ dân phố Bãi Sậy		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Tổ dân phố 1		X	
		23 Tổ dân phố 2		X	
		24 Tổ dân phố 3		X	
		25 Tổ dân phố 4		X	
		26 Tổ dân phố 5		X	
		27 Bản Long Phú		X	
		28 Bản Ta Niết		X	
6	Phường Mộc Sơn	14	8	14	0
		1 Tổ dân phố 1	X	X	
		2 Tổ dân phố 2		X	
		3 Tổ dân phố 3	X	X	
		4 Tổ dân phố 4		X	
		5 Tổ dân phố 5	X	X	
		6 Tổ dân phố 6		X	
		7 Tổ dân phố 7		X	
		8 Tổ dân phố 34		X	
		9 Tổ dân phố Na Áng	X	X	
		10 Tổ dân phố Tự Nhiên		X	
		11 Tổ dân phố Cọ Bua	X	X	
		12 Tổ dân phố Pa Phách	X	X	
		13 Tổ dân phố Co Sung	X	X	
		14 Tổ dân phố Pu Cóc	X	X	
7	Phường Vân Sơn	16	8	16	0
		1 Tổ dân phố Hoa Đào		X	
		2 Tổ dân phố Tiên Tiến		X	
		3 Tổ dân phố Hoa Ban		X	
		4 Tổ dân phố Chiềng Di	X	X	
		5 Tổ dân phố Bó Bun	X	X	
		6 Tổ dân phố 70		X	
		7 Tổ dân phố Thảo Nguyên		X	
		8 Tổ dân phố 68		X	
		9 Tổ dân phố 1/5		X	
		10 Tổ dân phố 66		X	
		11 Tổ dân phố Tiến Phong	X	X	
		12 Tổ dân phố Bình Minh	X	X	
		13 Tổ dân phố Đoàn Kết	X	X	
		14 Tổ dân phố Tám Ba	X	X	
		15 Tổ dân phố Piềng Sàng	X	X	
		16 Tổ dân phố Liên Hợp	X	X	
8	Phường Thảo Nguyên	20	5	20	0
		1 Tổ dân phố Chè Đen I		X	
		2 Tổ dân phố Chè Đen II		X	
		3 Tổ dân phố Minh Châu		X	
		4 Tổ dân phố 19/8		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Tổ dân phố Trung Nguyên		X	
		6 Tổ dân phố 19/5		X	
		7 Tổ dân phố Nhà Nghi		X	
		8 Tổ dân phố 3/2		X	
		9 Tổ dân phố Bình Nguyên		X	
		10 Tổ dân phố 40		X	
		11 Tổ dân phố Khí Tượng		X	
		12 Tổ dân phố 26/7		X	
		13 Tổ dân phố 84/85		X	
		14 Tổ dân phố Cờ Đỏ		X	
		15 Tổ dân phố Mía Đường		X	
		16 Tổ dân phố Chờ Lòng	X	X	
		17 Tổ dân phố Thái Hòa	X	X	
		18 Tổ dân phố Tà Lọng	X	X	
		19 Tổ dân phố Pa Khen	X	X	
		20 Tổ dân phố Pa Khen III	X	X	
9	Xã Đoàn Kết	31	30	31	17
		1 Bản Suối Mồ	X	X	
		2 Bản Lòng Hồ	X	X	x
		3 Bản Tà Lại	X	X	
		4 Bản Pái Mồ	X	X	X
		5 Bản Tà Lọt		X	X
		6 Bản Nà Cạn	X	X	X
		7 Bản Nong Cụt	X	X	X
		8 Bản Suối Giăng 1	X	X	
		9 Bản Suối Giăng 2	X	X	
		10 Bản Nà Giăng	X	X	X
		11 Bản Nà Giăng 2	X	X	X
		12 Bản Nà Giăng	X	X	X
		13 Bản Chiềng Khòng	X	X	X
		14 Bản Suối Cáu	X	X	X
		15 Bản Bền Trai	X	X	X
		16 Bản Bó Hoi	X	X	X
		17 Bản Thống Nhất	X	X	X
		18 Bản Nà Mường	X	X	
		19 Bản Đoàn Kết	X	X	
		20 Tiểu Khu 3	X	X	
		21 Bản Kè Tèo	X	X	
		22 Bản Tân Ca	X	X	X
		23 Bản Sầm Nặm	X	X	X
		24 Bản Suối Khua	X	X	X
		25 Bản Nà Bó 2	X	X	
		26 Bản Nà Bó 1	X	X	
		27 Bản Suối Ba	X	X	X
		28 Bản Suối Ngõa	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		29 Bản Bó Hiềng	X	X	
		30 Bản Nà Sài	X	X	
		31 Bản Chiềng Cang	X	X	
10	Xã Lóng Sập	22	22	22	15
		1 Bản Trọng	X	X	
		2 Bản Căng Ty	X	X	X
		3 Bản Suối Đon	X	X	X
		4 Bản Phách	X	X	
		5 Bản Cang	X	X	X
		6 Bản Khừa	X	X	X
		7 Bản Tòng	X	X	
		8 Bản Ông Lý	X	X	X
		9 Bản Xa Lú	X	X	X
		10 Bản Bó Sập	X	X	
		11 Bản Phát	X	X	
		12 Bản A Má 1	X	X	X
		13 Bản A Má 2	X	X	X
		14 Bản Mường Bó	X	X	
		15 Bản Hong Húa	X	X	X
		16 Bản Pha Đón	X	X	X
		17 Bản Buốc Quang	X	X	X
		18 Bản Co Cháy	X	X	X
		19 Bản Pu Nhan	X	X	X
		20 Bản A Lá	X	X	X
		21 Bản Pha Nhên	X	X	X
		22 Bản Phiêng Cài	X	X	
11	Xã Chiềng Sơn	24	17	24	9
		1 Bản Hương Sơn	X	X	
		2 Tiểu Khu 2		X	
		3 Tiểu Khu 3		X	
		4 Tiểu Khu 4		X	
		5 Tiểu Khu 5		X	
		6 Tiểu Khu 6		X	
		7 Tiểu Khu 7		X	
		8 Tiểu Khu 8	X	X	
		9 Bản Co Phương	X	X	
		10 Tiểu Khu 30/4		X	
		11 Tiểu Khu 3/2	X	X	
		12 Tiểu Khu 1/5	X	X	
		13 Tiểu Khu 19/5	X	X	
		14 Bản Suối Thín	X	X	X
		15 Bản Pha Luông	X	X	X
		16 Bản Nặm Dên	X	X	X
		17 Bản Sò Lườn	X	X	
		18 Bản Suối quanh	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		19 Bản Dúp Kén	X	X	X
		20 Bản Sa Lai	X	X	X
		21 Bản Khò Hồng	X	X	X
		22 Bản Nà Sàng	X	X	X
		23 Bản Vân Xuân	X	X	X
		24 Tân Thành	X	X	X
12	Xã Tân Yên	20	19	20	5
		1 Bản Dọi	X	X	
		2 Tiểu khu 12	X	X	
		3 Bản Tà Phênh	X	X	
		4 Bản Hoa	X	X	
		5 Tiểu khu 9		X	
		6 Bản Nà Tân	X	X	
		7 Bản Phiêng cành	X	X	
		8 Bản Pa Khả	X	X	
		9 Bản Nặm Khao	X	X	
		10 Bản Phiêng Đón	X	X	
		11 Tiểu khu 34	X	X	
		12 Bản Nà Sánh	X	X	
		13 Bản Nà Mường	X	X	
		14 Bản Tâm Phế	X	X	X
		15 Bản Sao Tua	X	X	X
		16 Bản Nà Mý	X	X	X
		17 Bản Suối Xáy	X	X	X
		18 Bản Sam Kha	X	X	
		19 Bản Yên Bình	X	X	
		20 Bản Lũng Mú	X	X	X
13	Xã Phù Yên	61	60	61	6
		1 Tiểu khu 1	X	X	
		2 Tiểu khu 2	X	X	
		3 Tiểu khu 3	X	X	
		4 Tiểu khu 4	X	X	
		5 Tiểu khu 5	X	X	
		6 Tiểu khu 6	X	X	
		7 Tiểu khu 7	X	X	
		8 Tiểu khu 8	X	X	
		9 Tiểu khu Chiềng Thượng	X	X	
		10 Tiểu khu Chiềng Trung	X	X	
		11 Tiểu khu Chiềng Hạ	X	X	
		12 Tiểu khu Búc	X	X	
		13 Tiểu khu Mo 1	X	X	
		14 Tiểu khu Mo 2	X	X	
		15 Tiểu khu Cang	X	X	
		16 Tiểu khu Tường Quang	X	X	
		17 Tiểu khu Mo Nghè 1	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Tiểu khu Mo Nghè 2	X	X	
		19 Tiểu khu Nà Xá	X	X	
		20 Tiểu khu Phố	X	X	
		21 Tiểu khu Suối Làng	X	X	
		22 Tiểu khu Nà Phái 1	X	X	
		23 Tiểu khu Nà Phái 2	X	X	
		24 Tiểu khu Phai Làng	X	X	
		25 Bản Dèm Thượng	X	X	
		26 Bản Dèm Hạ	X	X	
		27 Bản Tọ Thượng 1	X	X	
		28 Bản Tọ Thượng 2	X	X	
		29 Tiểu khu Kim Tân		X	
		30 Bản Sáy Tú	X	X	X
		31 Bản Bó	X	X	
		32 Bản Tọ Hạ	X	X	
		33 Bản Đồng Lương	X	X	
		34 Bản Trò 1	X	X	
		35 Bản Xà	X	X	
		36 Bản Nà Lò 2	X	X	
		37 Bản Nà Lìu	X	X	
		38 Bản Nà Lò 1	X	X	
		39 Bản Trò 2	X	X	
		40 Bản Núi Hồng	X	X	X
		41 Bản Úm 1	X	X	
		42 Bản Úm 2	X	X	
		43 Bản Kíu	X	X	
		44 Bản Chằm Chải	X	X	
		45 Bản Ban	X	X	
		46 Bản Lêm	X	X	
		47 Bản Kim Phong	X	X	
		48 Bản Puôi 1	X	X	
		49 Bản Puôi 2	X	X	
		50 Bản Puôi 3	X	X	
		51 Bản Cù 1	X	X	
		52 Bản Cù 2	X	X	
		53 Bản Giáo 1	X	X	
		54 Bản Giáo 2	X	X	
		55 Bản Suối Cù	X	X	X
		56 Bản Tiến Phong	X	X	
		57 Bản Muống Thượng	X	X	
		58 Bản Tân Cóng	X	X	
		59 Bản Noong Pùng	X	X	X
		60 Bản Suối Nhúng	X	X	X
		61 Bản Suối Pai	X	X	X
14	Xã Gia Phù	28	28	28	11

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		28 Bản Suối Chèo	X	X	X
		29 Bản Suối Thịnh	X	X	X
		30 Bản Suối Cáy	X	X	X
		31 Bản Suối Chát	X	X	X
		32 Bản Hiền Giàng	X	X	X
		33 Bản Suối Bau	X	X	X
		34 Bản Lá	X	X	
		35 Bản Nà Lạy	X	X	X
		36 Bản Tân Ba	X	X	
		37 Bản Phiêng lương	X	X	X
		38 Bản Nà Khăm	X	X	
		39 Bản xa	X	X	X
		40 Bản Chát Mới	X	X	
		41 Bản Bùa Chung 1	X	X	
		42 Bản Giàng	X	X	X
		43 Bản Bùa Thượng 1	X	X	
		44 Bản Bùa Thượng 2	X	X	
		45 Bản Pưn	X	X	X
		46 Bản Lìm	X	X	
		47 Bản Bùa Chung 2	X	X	
		48 Bản Nà Lè	X	X	
		49 Bản Đông	X	X	
		50 Bản Nà Mạc	X	X	
		51 Bản Bùa Hạ	X	X	
		52 Bản Vi	X	X	
		53 Bản Tạo	X	X	
		54 Bản Nhọt 1	X	X	
		55 Bản Nhọt 2	X	X	
15	Xã Tường Hạ	22	22	22	15
		1 Bản Khoa 2	X	X	
		2 Bản Khoa 1	X	X	
		3 Bản Chăn	X	X	X
		4 Bản Cải	X	X	X
		5 Bản Thon	X	X	X
		6 Bản Đồng La	X	X	X
		7 Bản Cha	X	X	X
		8 Bản Chượp	X	X	X
		9 Bản Thín	X	X	X
		10 Bản Tật	X	X	X
		11 Bản Pa	X	X	X
		12 Bản Nà Pục	X	X	X
		13 Bản Suối Lồm	X	X	X
		14 Bản Suối Tre	X	X	X
		15 Bản Hạ Lương	X	X	X
		16 Bản Bèo	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Bản Tân Đà	X	X	X
		18 Bản Dăn	X	X	
		19 Bản Khảo	X	X	
		20 Bản Cóc 1	X	X	
		21 Bản Cóc 2	X	X	
		22 Bản Liên Hợp	X	X	
16	Xã Mường Cơi	32	24	32	7
		1 Bản Văn Phúc Yên		X	
		2 Bản Thái	X	X	
		3 Bản Tổng Cầu	X	X	X
		4 Bản Đất Lành	X	X	X
		5 Bản Khoai Lang	X	X	X
		6 Bản Chiếu	X	X	
		7 Bản Suối Lèo	X	X	X
		8 Bản Đu Lau	X	X	X
		9 Bản Vường	X	X	
		10 Bản Thịnh Lang 1		X	
		11 Bản Thịnh Lang 2		X	
		12 Bản Khên Tiên	X	X	
		13 Bản Yên Thịnh		X	
		14 Bản Cà	X	X	
		15 Bản Mỏ	X	X	
		16 Bản Tân Hợp	X	X	
		17 Bản Diệt	X	X	
		18 Bản Băn	X	X	
		19 Bản Ếch	X	X	
		20 Bản Suối Bí	X	X	
		21 Bản Ngã Ba		X	
		22 Bản Văn Tân		X	
		23 Bản Kiềng	X	X	
		24 Bản Cơi	X	X	
		25 Bản Nghĩa Hưng		X	
		26 Bản Bau	X	X	
		27 Bản Suối Cốc	X	X	X
		28 Bản Yên Hưng	X	X	X
		29 Bản Tân Tường Hợp	X	X	
		30 Bản Văn Cơi		X	
		31 Bản Sỏ	X	X	
		32 Bản Nà Xe Mới	X	X	
17	Xã Mường Bang	23	23	23	19
		1 Bản Kẽm	X	X	X
		2 Bản Đung	X	X	X
		3 Bản Nguồn	X	X	X
		4 Bản Chiềng Manh	X	X	X
		5 Bản Tường Lang	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Bản Thượng Lang	X	X	X
		7 Bản Páp	X	X	X
		8 Bản Tân Kiểng	X	X	X
		9 Bản Lăn	X	X	
		10 Bản Tường Han	X	X	X
		11 Bản Suối Han	X	X	X
		12 Bản Do	X	X	X
		13 Bản Đoàn kết	X	X	X
		14 Bản Sọc	X	X	
		15 Bản Cải	X	X	X
		16 Bản Chùng	X	X	
		17 Bản Bang	X	X	
		18 Bản Khoáng	X	X	X
		19 Bản Suối Gà	X	X	X
		20 Bản Dinh	X	X	X
		21 Bản Chè Mè	X	X	X
		22 Bản Hợp Phong	X	X	X
		23 Bản Lao	X	X	X
18	Xã Tân Phong	13	13	13	13
		1 Bản Hợp Phong	X	X	X
		2 Bản Trung Phong	X	X	X
		3 Bản Tiên Phong	X	X	X
		4 Bản Vạn Yên	X	X	X
		5 Bản Mừng	X	X	X
		6 Bản Đồng Mã	X	X	X
		7 Bản Bông	X	X	X
		8 Bản In	X	X	X
		9 Bản Đá Mài	X	X	X
		10 Bản Mỏ Sách	X	X	X
		11 Bản Suối Lúa	X	X	X
		12 Bản Suối Vế	X	X	X
		13 Bản Pín	X	X	X
19	Xã Kim Bon	13	13	13	13
		1 Bản Liên Hợp	X	X	X
		2 Bản Bãi Vàng	X	X	X
		3 Bản Đá Đỏ	X	X	X
		4 Bản Hợp Bông	X	X	X
		5 Bản Tang Lang	X	X	X
		6 Bản Suối Tiểu	X	X	X
		7 Bản Suối Kênh	X	X	X
		8 Bản Suối Vạch	X	X	X
		9 Bản Bương Pa	X	X	X
		10 Bản Kim Bon	X	X	X
		11 Bản Trung Thành	X	X	X
		12 Bản Suối On	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Bản Suối Lệt	X	X	X
20	Xã Suối Tọ	11	11	11	11
		1 Bản Lũng Khoai	X	X	X
		2 Bản Suối Khang	X	X	X
		3 Bản Trò	X	X	X
		4 Bản Suối Tọ	X	X	X
		5 Bản Suối Ngang	X	X	X
		6 Bản Suối Ó	X	X	X
		7 Bản Suối Gióng	X	X	X
		8 Bản Suối Dinh	X	X	X
		9 Bản Pắc Bẹ A	X	X	X
		10 Bản Pắc Bẹ B	X	X	X
		11 Bản Pắc Bẹ C	X	X	X
21	Xã Chiềng Mai	40	37	40	15
		1 Bản Thạy Lồm 6/1	X	X	
		2 Bản Áng Ứng	X	X	
		3 Bản Kéo Tóc	X	X	
		4 Bản Ôt	X	X	
		5 Bản Thộ Pát	X	X	
		6 Bản Sàng Nà Tre	X	X	
		7 Bản Phiêng Quài Tong Chỉnh	X	X	
		8 Bản Mai Khoang	X	X	
		9 Bản Củ	X	X	
		10 Thôn 2 Hoàng Văn Thụ	X	X	
		11 Bản Hợp 3 Văn Tiên		X	
		12 Bản Cơi Quỳnh		X	
		13 Bản Pòn	X	X	
		14 Bản Cúp	X	X	
		15 Bản Vực Bon	X	X	
		16 Tiểu khu Ngã Ba	X	X	
		17 Bản Ban		X	
		18 Bản Mé Mận	X	X	
		19 Bản Cuộm Sơn	X	X	
		20 Bản Co Sâu	X	X	
		21 Bản Dăm Hoa	X	X	
		22 Bản Puồn Vạy	X	X	
		23 Bản Lon Kéo	X	X	X
		24 Bản Có Tình	X	X	X
		25 Bản Buốt Vẩn	X	X	
		26 Bản Nà Viên	X	X	X
		27 Bản Pắng Sắng	X	X	X
		28 Bản Nghiu Cọ	X	X	
		29 Bản Dề	X	X	
		30 Bản Nà Khoang	X	X	X
		31 Bản Liềng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		32 Bản Lò Um	X	X	X
		33 Bản Khoáng Biên	X	X	X
		34 Bản Pặc Ngần	X	X	X
		35 Bản Pha Đin	X	X	X
		36 Bản Púng	X	X	X
		37 Bản Vuông Mè	X	X	X
		38 Bản Sươn Mè	X	X	X
		39 Bản Khiềng	X	X	X
		40 Bản Thăm	X	X	X
22	Xã Mai Sơn	67	39	67	0
		1 Tiểu khu 1	X	X	
		2 Tiểu khu 2		X	
		3 Tiểu khu 3	X	X	
		4 Tiểu khu 4		X	
		5 Tiểu khu 5		X	
		6 Tiểu khu 6		X	
		7 Tiểu khu 7	X	X	
		8 Tiểu khu 8	X	X	
		9 Tiểu khu 9		X	
		10 Tiểu khu 10		X	
		11 Tiểu khu 11		X	
		12 Tiểu khu 12	X	X	
		13 Tiểu khu 13	X	X	
		14 Tiểu khu 14	X	X	
		15 Tiểu khu 15	X	X	
		16 Tiểu khu 16	X	X	
		17 Tiểu khu 17		X	
		18 Tiểu khu 18		X	
		19 Tiểu khu 19		X	
		20 Tiểu khu 20		X	
		21 Tiểu khu 21		X	
		22 Bản Dôm	X	X	
		23 Thôn Tiên phong		X	
		24 Tiểu khu Nà Sản		X	
		25 Thôn Hát Lót		X	
		26 Thôn Nà Cang		X	
		27 Bản Nà Săng	X	X	
		28 Bản Yên Tiên	X	X	
		29 Bản Nặm Ban	X	X	
		30 Bản Phiêng Trai	X	X	
		31 Bản Nà Sy	X	X	
		32 Bản Lót Tiên	X	X	
		33 Bản Củ Nghè	X	X	
		34 Bản Búng Lay	X	X	
		35 Bản Nà Hạ	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		36 Bản Lọng Khoang	X	X	
		37 Bản Ngồ Hén	X	X	
		38 Bản 428	X	X	
		39 Bản Mu Kít	X	X	
		40 Bản Phiêng Hỳ	X	X	
		41 Tiểu khu 3/2		X	
		42 Tiểu khu 19/5		X	
		43 Tiểu khu 39		X	
		44 Bản Nhạp	X	X	
		45 Bản Lếch	X	X	
		46 Bản Mé Lếch		X	
		47 Thôn 3 Cò Nòi		X	
		48 Thôn 2 Cò Nòi		X	
		49 Thôn 1 Cò Nòi		X	
		50 Tiểu khu 26/3		X	
		51 Tiểu khu Bình Minh		X	
		52 Tiểu khu Quyết Thắng		X	
		53 Tiểu khu Thống Nhất		X	
		54 Bản Nong Mòn	X	X	
		55 Bản Hìn Thuội	X	X	
		56 Bản Đại Phát	X	X	
		57 Bản Nong Te	X	X	
		58 Bản Cò Nòi	X	X	
		59 Thôn Nà Cang 1	X	X	
		60 Bản Hua Tát	X	X	
		61 Bản Nong Quỳnh	X	X	
		62 Bản Tân Thảo		X	
		63 Bản Mòn	X	X	
		64 Bản Quỳnh Sơn	X	X	
		65 Bản Quỳnh Tiến	X	X	
		66 Bản Sơn Pha	X	X	
		67 Bản Bình Yên	X	X	
23	Xã Phiêng Pằn	45	45	45	35
		1 Bản Pá Nó	X	X	X
		2 Bản Co Hày	X	X	X
		3 Bản Pá Liềng	X	X	X
		4 Bản Kết Hay	X	X	X
		5 Bản Pá Ban	X	X	X
		6 Bản Pá Po	X	X	X
		7 Bản Nà Pồng	X	X	X
		8 Bản Pá Tong	X	X	X
		9 Bản Hua Bó	X	X	X
		10 Bản Nà Nhụng	X	X	X
		11 Bản Pằn	X	X	X
		12 Bản Phiêng Khang	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		13 Bản Ta Vắt	X	X	X
		14 Bản Nà Hiên	X	X	X
		15 Bản Vít	X	X	X
		16 Bản Ta Lúc	X	X	X
		17 Bản Đen	X	X	
		18 Bản Ốt Chả	X	X	X
		19 Bản Lọ Dên	X	X	
		20 Bản Xà Vít	X	X	X
		21 Bản Xà Kìa	X	X	X
		22 Bản Há Sét	X	X	X
		23 Bản Pá Sung	X	X	X
		24 Bản Nặm Lanh	X	X	X
		25 Bản Trạm Hin	X	X	X
		26 Bản Nà Hạ	X	X	
		27 Bản Lụng Cuông	X	X	X
		28 Bản Nà Un	X	X	X
		29 Bản Mồn 1	X	X	
		30 Bản Mồn 2	X	X	
		31 Bản Lạn Quỳnh	X	X	X
		32 Bản Lụng Tra	X	X	X
		33 Bản Ý Lường	X	X	X
		34 Bản Phú Lương	X	X	
		35 Bản Chi	X	X	
		36 Bản Pó In	X	X	X
		37 Bản Oi	X	X	
		38 Bản Lù	X	X	
		39 Bản Thẳm Phẳng	X	X	X
		40 Bản Búa Bon	X	X	X
		41 Bản Mật Sàng	X	X	
		42 Bản Tàng	X	X	X
		43 Bản Phiêng Nội	X	X	X
		44 Bản Kéo Lồm	X	X	X
		45 Bản Buôm Khoang	X	X	X
24	Xã Chiềng Mung	42	36	42	0
		1 Bản Xum	X	X	
		2 Bản Thống Nhất	X	X	
		3 Thôn Hoàng Văn Thụ		X	
		4 Bản Nà Hạ 1	X	X	
		5 Bản Đức Hản	X	X	
		6 Bản Nà Hạ 2	X	X	
		7 Thôn 7		X	
		8 Bản Hời	X	X	
		9 Thôn Đoàn Kết	X	X	
		10 Bản Lầu	X	X	
		11 Bản Kẹ Nhừn	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		12 Bản Nà Sang	X	X	
		13 Thôn Nà Sản		X	
		14 Bản Phát	X	X	
		15 Bản Bôm Cưa	X	X	
		16 Bản Lo	X	X	
		17 Bản Mạt	X	X	
		18 Thôn 6		X	
		19 Bản Sảng	X	X	
		20 Bản Cáp	X	X	
		21 Bản Bó	X	X	
		22 Bản Quỳnh Pầu	X	X	
		23 Bản Bằng Thịnh	X	X	
		24 Bản Liềng Quỳnh	X	X	
		25 Bản Mé Mòi	X	X	
		26 Bản Lương Mạt	X	X	
		27 Bản Xùm Hào	X	X	
		28 Bản Phang Hùm có	X	X	
		29 Bản Giản Bon	X	X	
		30 Bản Quỳnh Châu	X	X	
		31 Bản Nà Trai	X	X	
		32 Bản Bon	X	X	
		33 Bản Tiến Xa		X	
		34 Bản Mứn Đoàn Kết	X	X	
		35 Bản Un	X	X	
		36 Bản Lầm Cút	X	X	
		37 Bản Mé	X	X	
		38 Bản Rừng Thông	X	X	
		39 Bản Ổ Tra	X	X	
		40 Bản Tà Xa	X	X	
		41 Bản Thống Nhất 1	X	X	
		42 Bản Mai Tiên		X	
25	Xã Phiêng Cầm	34	34	34	34
		1 Bản Huổi Sàng	X	X	X
		2 Bản Nậm Pút	X	X	X
		3 Bản Bằng Ban	X	X	X
		4 Bản Nong Xà Nhè	X	X	X
		5 Bản Nhụng Trên	X	X	X
		6 Bản Sài Khao	X	X	X
		7 Bản Hua Pư	X	X	X
		8 Bản Phé	X	X	X
		9 Bản Xà Liệt	X	X	X
		10 Bản Nong Tàu Thái	X	X	X
		11 Bản Co Hỉnh	X	X	X
		12 Bản Pá Hộc	X	X	X
		13 Bản Phiêng Khôm	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		14 Bản Huổi Thùng	X	X	X
		15 Bản La Va	X	X	X
		16 Bản Huổi Do	X	X	X
		17 Bản Pú Tầu	X	X	X
		18 Bản Thẩm Hưng	X	X	X
		19 Bản Nà Phặng	X	X	X
		20 Bản Hua Két	X	X	X
		21 Bản Nhụng Dưới	X	X	X
		22 Bản Co Muông	X	X	X
		23 Bản Cù	X	X	X
		24 Bản Cho Cong	X	X	X
		25 Bản Huổi Lấp	X	X	X
		26 Bản Phiêng Thẩm	X	X	X
		27 Bản Phiêng Phụ	X	X	X
		28 Bản Huổi Thươn	X	X	X
		29 Nong Tàu Mông	X	X	X
		30 Bản Huổi Nhả	X	X	X
		31 Bản Lọng Hỏm	X	X	X
		32 Bản Hua Nà	X	X	X
		33 Bản Bon Trỏ	X	X	X
		34 Bản Phiêng Ngần	X	X	X
26	Xã Mường Chanh	17	17	17	3
		1 Bản Ngòi	X	X	
		2 Bản Nghiu Ten	X	X	
		3 Bản Nam	X	X	
		4 Bản Khoa	X	X	
		5 Bản Hạm	X	X	
		6 Bản Mảy	X	X	
		7 Bản Mé	X	X	
		8 Bản Xam Ta	X	X	X
		9 Bản Ít Hò	X	X	X
		10 Bản Tường Chung	X	X	X
		11 Bản Nặm Bông	X	X	
		12 Bản Nà Cà	X	X	
		13 Bản Hỏm Lợi	X	X	
		14 Bản Pon Chằm	X	X	
		15 Bản Đen	X	X	
		16 Bản Cang Mường	X	X	
		17 Bản Ten Hịa	X	X	
27	Xã Tà Hộc	20	19	20	9
		1 Bản Hộc	X	X	X
		2 Bản Mông	X	X	X
		3 Bản Pơn	X	X	X
		4 Bản Bơ	X	X	X
		5 Bản Mường	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Bản Pá Nó	X	X	X
		7 Bản Pá Hốc	X	X	X
		8 Bản Pù Tền	X	X	X
		9 Bản Sơn Tra	X	X	
		10 Bản Cáp Na	X	X	X
		11 Bản Nà Bó	X	X	
		12 Bản Nà Hường	X	X	
		13 Tiểu khu 7		X	
		14 Bản Pát Ca	X	X	
		15 Bản Đông Sần	X	X	
		16 Bản Trung Thành	X	X	
		17 Bản Bó Đuoi	X	X	
		18 Tiểu khu 8	X	X	
		19 Bản Phiêng Hinh	X	X	
		20 Bản Kéo Bó	X	X	
28	Xã Chiềng Sung	26	24	26	11
		1 Bản Tà Đứng	X	X	
		2 Bản Cao Sơn	X	X	
		3 Bản Nong Sơn	X	X	
		4 Bản Bó Quỳnh	X	X	
		5 Bản Cang		X	
		6 Bản Búc	X	X	
		7 Bản Tân Lập		X	
		8 Bản Quỳnh Tám	X	X	
		9 Bản Nong Bình	X	X	
		10 Bản Trạm Cầu	X	X	
		11 Bản Nhất Bó Lạnh	X	X	
		12 Bản Phát Nam	X	X	
		13 Bản Phưong	X	X	X
		14 Bản Hùn	X	X	
		15 Bản Sài Lương	X	X	X
		16 Bản Quỳnh Nam	X	X	
		17 Bản Yên Bình	X	X	X
		18 Bản Chiềng Đen	X	X	
		19 Bản Tong Tãi B	X	X	X
		20 Bản Tong Tãi A	X	X	X
		21 Bản Nậm Luông	X	X	X
		22 Bản Tong Chiềng	X	X	X
		23 Bản Huổi Hải	X	X	X
		24 Bản Chan Chiềng	X	X	X
		25 Bản Sy	X	X	X
		26 Bản Kiếng	X	X	X
29	Xã Thuận Châu	75	71	75	20
		1 Tiểu khu 1	X	X	
		2 Tiểu khu 2	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		3 Tiểu khu 3	X	X	
		4 Tiểu khu 4	X	X	
		5 Tiểu khu 5	X	X	
		6 Tiểu khu 6		X	
		7 Tiểu khu 7	X	X	
		8 Tiểu khu 8	X	X	
		9 Tiểu khu 9	X	X	
		10 Tiểu khu 10	X	X	
		11 Tiểu khu Bon Nghè	X	X	X
		12 Tiểu khu Chiềng Ly	X	X	
		13 Tiểu khu bản Đông	X	X	
		14 Tiểu khu bản Huông	X	X	
		15 Tiểu khu Nà Cài	X	X	X
		16 Tiểu khu Nà Lĩnh	X	X	
		17 Tiểu khu bản Pán	X	X	
		18 Tiểu khu Ta Ngân	X	X	
		19 Tiểu khu Bó Lanh	X	X	
		20 Tiểu khu Bó Taur	X	X	
		21 Tiểu khu Phiêng Còng	X	X	X
		22 Tiểu khu bản Bĩa	X	X	
		23 Tiểu khu bản Dừn	X	X	X
		24 Bản Hợp Nhất 1	X	X	
		25 Bản Hợp Nhất 2	X	X	
		26 Bản Ba Nhất 1	X	X	
		27 Bản Ba Nhất 2	X	X	
		28 Bản Thôm 1	X	X	
		29 Bản Thôm 2	X	X	
		30 Bản Mòn	X	X	
		31 Bản Thống Nhất A	X	X	X
		32 Bản Thống Nhất B	X	X	
		33 Bản Chùn	X	X	
		34 Bản Bai	X	X	
		35 Bản Củ	X	X	
		36 Bản Dẹ	X	X	
		37 Bản Hua Nà	X	X	
		38 Bản Lạn Bóng	X	X	
		39 Bản Lạnh	X	X	
		40 Bản Nà Lạn	X	X	
		41 Bản Pản Nà	X	X	
		42 Bản Táng	X	X	
		43 Bản Thăm	X	X	
		44 Bản Tôm	X	X	
		45 Bản Trai Chanh	X	X	
		46 Bản Công Mường	X	X	
		47 Thôn 1		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		48 Thôn 2		X	
		49 Thôn 3	X	X	
		50 Bản Ít Cang	X	X	X
		51 Bản Nà Tắm	X	X	X
		52 Bản Tìm	X	X	X
		53 Bản Khem	X	X	X
		54 Bản Hồn	X	X	
		55 Bản Nà Tong	X	X	X
		56 Bản Bôm Lầu	X	X	X
		57 Bản Cự	X	X	X
		58 Bản Cang	X	X	X
		59 Bản Bôm Pao	X	X	X
		60 Bản Hán	X	X	
		61 Bản Thái Cóng	X	X	
		62 Bản Lãng Luông	X	X	X
		63 Bản Lãng Nội	X	X	X
		64 Bản Nà Xa	X	X	X
		65 Bản Cà Cại	X	X	
		66 Bản Nà Lọ	X	X	
		67 Bản Nà Nội	X	X	X
		68 Bản Nong Pông	X	X	X
		69 Bản Huổi Luông	X	X	X
		70 Bản Chiềng Pắc	X	X	
		71 Bản Dân Chủ	X	X	
		72 Bản Lọng Mén	X	X	
		73 Bản Mỷ	X	X	
		74 Bản Lĩnh Luông	X	X	
		75 Bản Xi Măng		X	
30	Xã Nậm Lầu	39	39	39	37
		1 Bản Ban	X	X	X
		2 Bản Biên	X	X	X
		3 Bản Huổi Kép	X	X	X
		4 Bản Huổi Xưa	X	X	X
		5 Bản Ít Công	X	X	X
		6 Bản Ít Mặn	X	X	X
		7 Bản Lọng Lầu	X	X	X
		8 Bản Mỏ	X	X	X
		9 Bản Nà Há	X	X	X
		10 Bản Nà Kẹ	X	X	
		11 Bản Lậu Nong	X	X	X
		12 Bản Nong Ten	X	X	X
		13 Bản Pa O	X	X	X
		14 Bản Pải	X	X	X
		15 Bản Phúc	X	X	X
		16 Bản Tăng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Bản Thảm Phé	X	X	X
		18 Bản Tòng	X	X	X
		19 Bản Xa Hòn	X	X	X
		20 Bản Xanh	X	X	X
		21 Bản Có Lú	X	X	X
		22 Bản Cún	X	X	X
		23 Bản Hỏm	X	X	X
		24 Bản Hua Ty A	X	X	X
		25 Bản Hua Ty B	X	X	X
		26 Bản Huổi Pu	X	X	X
		27 Bản Lái	X	X	X
		28 Bản Mỏ A	X	X	X
		29 Bản Lét Trạng	X	X	X
		30 Bản Nhộp	X	X	X
		31 Bản Pọng	X	X	X
		32 Pom Khoáng	X	X	
		33 Bản Lắng Hạt	X	X	X
		34 Bản Púng A	X	X	X
		35 Bản Phạ	X	X	X
		36 Bản Dòm	X	X	X
		37 Bản Nong Ổ	X	X	X
		38 Bản Púng	X	X	X
		39 Bản Tra	X	X	X
31	Xã Mường É	26	26	26	24
		1 Bản Ban Lềm	X	X	X
		2 Bản Ái Khôm	X	X	X
		3 Bản Cả Vai	X	X	X
		4 Bản Cại Kéo	X	X	X
		5 Bản Chiềng Ve	X	X	X
		6 Bản Há Tộc	X	X	X
		7 Bản Hát Lụ	X	X	X
		8 Bản Huổi Ít	X	X	X
		9 Bản Kẹ	X	X	X
		10 Bản Kéo Sáo	X	X	X
		11 Bản Kiềng	X	X	X
		12 Bản Lập	X	X	X
		13 Bản Lừa	X	X	
		14 Bản Mầu Thái	X	X	X
		15 Bản Mầu Xá	X	X	X
		16 Bản Muông Mỏ	X	X	X
		17 Bản Nà Khoang	X	X	
		18 Bản Nà Lầu	X	X	X
		19 Bản Nà Lè	X	X	X
		20 Bản Nòng Ổ Sàng	X	X	X
		21 Bản Nghịu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		22 Bản Pá Sàng	X	X	X
		23 Bản Phạ Lụ	X	X	X
		24 Bản Phát Chập	X	X	X
		25 Bản Ta Tú	X	X	X
		26 Bản Tum Tàn	X	X	X
32	Xã Bình Thuận	23	20	23	2
		1 Bản Bay	X	X	X
		2 Bản Cang	X	X	
		3 Bản Lái Kính	X	X	
		4 Bản Nặm Giắt	X	X	
		5 Bản Cồng Chập	X	X	
		6 Bản Quỳnh Chiên	X	X	
		7 Bản Lồm Pè	X	X	X
		8 Lồm Púa	X	X	
		9 Bản Khâu Lay	X	X	
		10 Bản Mường Chiên	X	X	
		11 Bản Đông Quan		X	
		12 Bản Kiên Xương		X	
		13 Bản Quỳnh Tiên Hưng	X	X	
		14 Bản Trọ Phảng	X	X	
		15 Bản Hán	X	X	
		16 Bản Ta Khoang	X	X	
		17 Bản Sai Chiên	X	X	
		18 Bản Huổi Quỳnh	X	X	
		19 Bản Heo Trại	X	X	
		20 Bản Hưng Nhân		X	
		21 Bản Chộ Muông	X	X	
		22 Bản Ngà Phát	X	X	
		23 Bản Nong Lào	X	X	
33	Xã Chiềng La	31	31	31	14
		1 Bản Cát Lót	X	X	
		2 Bản Song	X	X	
		3 Bản Nưa	X	X	
		4 Bản Chiềng La	X	X	
		5 Bản Chiềng Cang	X	X	
		6 Bản Lả Lồm	X	X	
		7 Bản Bó Mạ	X	X	
		8 Bản Huổi Lọng	X	X	
		9 Bản Liên Minh	X	X	
		10 Bản Phiêng Nong	X	X	X
		11 Bản Quyết Thắng	X	X	X
		12 Bản Bay	X	X	X
		13 Bản Cọ	X	X	X
		14 Bản Hình	X	X	
		15 Bản Lào	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		16 Bản Lè	X	X	
		17 Bản Nà Lạn	X	X	
		18 Bản Phé	X	X	
		19 Bản Sen To	X	X	
		20 Bản Thúm Cáy	X	X	
		21 Bản Chao Mùa	X	X	X
		22 Bản Huổi Lán	X	X	
		23 Bản Huổi Nong	X	X	X
		24 Bản Ngâm Tợ	X	X	X
		25 Bản Mện	X	X	X
		26 Bản Nà Cưa	X	X	X
		27 Bản Pù	X	X	X
		28 Bản Pù Bâu	X	X	X
		29 Bản Quây	X	X	X
		30 Bản Săng	X	X	X
		31 Bản Tam	X	X	X
34	Xã Mường Bám	17	17	17	17
		1 Bản Nà Hát	X	X	X
		2 Bản Nà Cầu	X	X	X
		3 Bản Nà Làng	X	X	X
		4 Bản Phèn	X	X	X
		5 Bản Lào	X	X	X
		6 Bản Cắm Cặn	X	X	X
		7 Bản Pá Sàng	X	X	X
		8 Bản Nà La	X	X	X
		9 Bản Nà Pa	X	X	X
		10 Bản Bôm Kham	X	X	X
		11 Bản Pá Chóng	X	X	X
		12 Bản Nặm Ứn	X	X	X
		13 Bản Tư Làng	X	X	X
		14 Bản Hát Pang	X	X	X
		15 Bản Pá Ban	X	X	X
		16 Bản Pá Nó	X	X	X
		17 Bản Nà Tra	X	X	X
35	Xã Muối Nọi	21	20	21	21
		1 Bản Pùa	X	X	X
		2 Bản Hiềm	X	X	X
		3 Bản Lằm	X	X	X
		4 Bản Buống Khoang	X	X	X
		5 Bản Hua Lành	X	X	X
		6 Bản Pá Lầu	X	X	X
		7 Bản Phiêng Bông	X	X	X
		8 Bản Muối Nọi	X	X	X
		9 Bản Săng Sang	X	X	X
		10 Bản Muối Nọi A	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		11 Bản Đông Hưng	X	X	X
		12 Bản Bó Nguồn	X	X	X
		13 Bản Thán Sàng		X	X
		14 Bản Phặng	X	X	X
		15 Bản Cường Trai	X	X	X
		16 Bản Bon	X	X	X
		17 Bản Lầy	X	X	X
		18 Bản Chăn	X	X	X
		19 Bản Nong Ổ	X	X	X
		20 Bản Nam Tiến	X	X	X
		21 Bản Tát	X	X	X
36	Xã Long Hẹ	23	23	23	13
		1 Bản Hát Lẹ	X	X	X
		2 Bản Huổi Lanh	X	X	X
		3 Bản Huổi Lương	X	X	X
		4 Bản Nà Hem	X	X	X
		5 Bản Nà Lanh	X	X	
		6 Bản Nà Muông	X	X	X
		7 Bản Nà Tông	X	X	X
		8 Bản Nà Vạng	X	X	X
		9 Bản Nong Lạnh	X	X	
		10 Bản Thẩm Ôn	X	X	
		11 Bản Tở	X	X	X
		12 Bản Xam Phổng	X	X	X
		13 Bản Long Hẹ	X	X	
		14 Bản Nặm Nhừ	X	X	
		15 Bản Nông Cốc	X	X	
		16 Bản Pú Chứn	X	X	
		17 Bản Co Nhừ	X	X	
		18 Bản Há Tàu	X	X	
		19 Bản Ta Khom	X	X	X
		20 Bản Nà Nôm	X	X	X
		21 Bản Cha Mạy	X	X	
		22 Bản Cán Tỷ	X	X	X
		23 Bản Pá Uôi	X	X	X
37	Xã Mường Khiêng	48	48	48	48
		1 Bản Ban Xa	X	X	X
		2 Bản Bắc	X	X	X
		3 Bản Cang	X	X	X
		4 Bản Chà Lào	X	X	X
		5 Bản Co Khết	X	X	X
		6 Bản Co Phường	X	X	X
		7 Bản Hiên	X	X	X
		8 Bản Kia	X	X	X
		9 Bản Lụ	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Bản Mông Luông	X	X	X
		11 Bản Mông Nội	X	X	X
		12 Bản Ta Mạ	X	X	X
		13 Bản Tát	X	X	X
		14 Bản Tát Ướt	X	X	X
		15 Bản Bó Phúc	X	X	X
		16 Bản Bon	X	X	X
		17 Bản Củ	X	X	X
		18 Bản Nam Han	X	X	X
		19 Bản Hin Lẹp	X	X	X
		20 Bản Hốc	X	X	X
		21 Bản Hua Sát	X	X	X
		22 Bản Huổi Pản	X	X	X
		23 Bản Kềm	X	X	X
		24 Bản Khiêng	X	X	X
		25 Bản Lạn	X	X	X
		26 Bản Lửa Hang	X	X	X
		27 Bản Lửa B	X	X	X
		28 Bản Nhóc	X	X	X
		29 Bản Nuống Há	X	X	X
		30 Bản Thông Ổ	X	X	X
		31 Bản Phé Hăng	X	X	X
		32 Bản Sào Và	X	X	X
		33 Bản Sát	X	X	X
		34 Bản Sinh Lẹp	X	X	X
		35 Bản Thuận Ổn	X	X	X
		36 Bản Tộn Pợ	X	X	X
		37 Bản Pục Tũn	X	X	X
		38 Bản Bó	X	X	X
		39 Bản Lót Măn	X	X	X
		40 Bản Mười	X	X	X
		41 Bản Lọng Cu	X	X	X
		42 Bản Hốc Quỳnh	X	X	X
		43 Bản Nà Sánh	X	X	X
		44 Bản Nà Ten	X	X	X
		45 Bản Nà Viêng	X	X	X
		46 Bản Nong Bon	X	X	X
		47 Bản Phai Xe	X	X	X
		48 Bản Tra	X	X	X
38	Xã Co Mạ	33	33	33	32
		1 Bản Từ Sáng	X	X	
		2 Bản Sáu Mê	X	X	X
		3 Bản Pá Ný	X	X	X
		4 Bản Hua Dấu	X	X	X
		5 Bản Tịa Tậu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		6 Bản Hua Ngáy	X	X	X
		7 Bản Tịa	X	X	X
		8 Bản Tinh Lá	X	X	X
		9 Bản Co Cài	X	X	X
		10 Bản Co Nhừ	X	X	X
		11 Bản Co Tòng	X	X	X
		12 Bản Há Khúa	X	X	X
		13 Bản Pá Cháo A	X	X	X
		14 Bản Pá Cháo B	X	X	X
		15 Bản Pá Hóc	X	X	X
		16 Bản Thẩm Xét	X	X	X
		17 Bản Co Nghè	X	X	X
		18 Bản Co Mạ	X	X	X
		19 Bản Chổng Khoa	X	X	X
		20 Bản Xá Nhá B	X	X	X
		21 Bản Tia Là	X	X	X
		22 Bản Pha Khuông	X	X	X
		23 Bản Pá Âu	X	X	X
		24 Bản Xá Nhá A	X	X	X
		25 Bản Bản Mớ	X	X	X
		26 Bản Cát	X	X	X
		27 Bản Nong Vai	X	X	X
		28 Bản Huổi Dên	X	X	X
		29 Bản Cửa Rừng	X	X	X
		30 Bản Chả Lay A	X	X	X
		31 Bản Chả Lay B	X	X	X
		32 Bản Hát Xiển	X	X	X
		33 Bản Po Mậu	X	X	X
39	Xã Bó Sinh	27	27	27	27
		1 Bản Pá Ngay	X	X	X
		2 Bản Bó Sinh	X	X	X
		3 Bản Bắng Dạ	X	X	X
		4 Bản Huổi Tính	X	X	X
		5 Bản Phổng 2	X	X	X
		6 Bản Nong	X	X	X
		7 Bản Pát	X	X	X
		8 Bản Phổng	X	X	X
		9 Bản Pá Ma	X	X	X
		10 Bản Nà Niêng	X	X	X
		11 Bản Pá Ca	X	X	X
		12 Bản Pú Bấu	X	X	X
		13 Bản Pá Lâu	X	X	X
		14 Bản Pha Hấp	X	X	X
		15 Bản Huổi Lán	X	X	X
		16 Bản Hấp	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Bản Háng Xía	X	X	X
		18 Nà Bó	X	X	X
		19 Lọng Xày	X	X	X
		20 Co Tòng	X	X	X
		21 Hua Lung	X	X	X
		22 Bản Ten	X	X	X
		23 Bản Lung	X	X	X
		24 Làng Mới	X	X	X
		25 Huổi Pàn	X	X	X
		26 Huổi Han	X	X	X
		27 Pá Nì	X	X	X
40	Xã Chiềng Khương	33	26	33	22
		1 Bản Bó	X	X	X
		2 Bản Là	X	X	X
		3 Bản Ten Pạnh	X	X	X
		4 Bản Puông	X	X	X
		5 Bản Quyết Thắng		X	
		6 Bản Cỏ	X	X	X
		7 Bản Tiên Sơn		X	
		8 Bản Híp	X	X	X
		9 Bản Thống Nhất		X	
		10 Bản Phụ	X	X	X
		11 Bản Hưng Hà		X	
		12 Bản Tân Lập		X	
		13 B. Huổi Nương	X	X	X
		14 B. Khương Tiên		X	
		15 Bản Búa	X	X	X
		16 Chiềng Khương	X	X	
		17 Bản Pục	X	X	X
		18 Bản Mo	X	X	
		19 Bản Huổi Mo	X	X	X
		20 Bản Liên Hồng		X	
		21 Bản Đen	X	X	X
		22 Bản Nong Phạ	X	X	X
		23 Bản Ổ	X	X	
		24 Bản Tiên Chung	X	X	X
		25 Bản Sai	X	X	X
		26 Bản Tạo	X	X	X
		27 Bản Tin Tộc	X	X	X
		28 Bản Tân Hồng	X	X	
		29 Bản Nà Hò	X	X	X
		30 Bản Nà Un	X	X	X
		31 Bản Kỳ Ninh	X	X	X
		32 Bản Lọng Lót	X	X	X
		33 Bản Co Đứa	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
41	Xã Mường Hung	53	48	53	34
		1 Bản Nà Lửa	X	X	X
		2 Bản Nà Nồng	X	X	
		3 Bản Yên Sơn		X	
		4 Bản Co Tra	X	X	X
		5 Bản Kéo Co	X	X	X
		6 Bản Bua Hin	X	X	X
		7 Bản Cát	X	X	X
		8 Bản Mường Hung	X	X	
		9 Bản Trung Chính		X	
		10 Bản Nong Sầy	X	X	
		11 Bản Ít Om	X	X	
		12 Bản Hát 8		X	
		13 Bản Phiêng Pên	X	X	
		14 Bản Hát So	X	X	
		15 Bản Nà Ái	X	X	
		16 Bản Kéo	X	X	
		17 Bản Nà Cầm	X	X	X
		18 Bản Huổi	X	X	X
		19 Bản Hong Dồm	X	X	X
		20 Bản Đội 6	X	X	
		21 Bản Lửa	X	X	X
		22 Bản Co Cướm	X	X	X
		23 Bản Nà Ngần	X	X	X
		24 Bản Huổi Ồi	X	X	X
		25 Bản Huổi Bua	X	X	X
		26 Bản Phiêng Hoi	X	X	X
		27 Bản Muôn	X	X	
		28 Bản Pho	X	X	
		29 Bản Nhạp	X	X	
		30 Bản Trung Châu		X	
		31 Bản Hát Sét	X	X	X
		32 Bản Anh Trung		X	
		33 Bản Chiềng Cang	X	X	
		34 Bản Bằng Lặc	X	X	X
		35 Bản Nà Hỳ	X	X	X
		36 Bản Bó Lạ	X	X	X
		37 Bản Nà Bon	X	X	X
		38 Bản Tre	X	X	X
		39 Bản Tin Tát	X	X	X
		40 Bản Hua Tát	X	X	X
		41 Bản Ít Lót	X	X	X
		42 Bản Pá Nó	X	X	X
		43 Bản Nhọt Có	X	X	X
		44 Bản Huổi Dắng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		45 Bản Huổi Tao	X	X	X
		46 Bản Thón	X	X	X
		47 Bản Có	X	X	X
		48 Bản Cang	X	X	X
		49 Bản Củ	X	X	X
		50 Bản Mỏ	X	X	X
		51 Bản Ta Tạng	X	X	X
		52 Bản Chiềng Xôm	X	X	X
		53 Bản Huổi So	X	X	
42	Xã Chiềng Khoong	50	43	50	39
		1 Bản Hải Sơn		X	
		2 Bản Khong Tở	X	X	X
		3 Bản Huổi Nóng	X	X	X
		4 Bản Hán Ku	X	X	X
		5 Bản Púng Kiềng	X	X	X
		6 Bản Cang	X	X	
		7 Bản Chiên	X	X	X
		8 Bản Mòn	X	X	X
		9 Bản Hồng Nam		X	
		10 Bản Pìn	X	X	X
		11 Bản Tân Hưng		X	
		12 Bản Lè	X	X	X
		13 Bản Lướt	X	X	X
		14 Bản Xim Bon	X	X	X
		15 Bản Huổi Bó	X	X	
		16 Bản Xi Lô	X	X	X
		17 Bản Pá Khôm	X	X	X
		18 Bản Huổi Hào	X	X	X
		19 Bản Bó Chạy	X	X	X
		20 Bản Nà Ngập	X	X	X
		21 Bản Tà Hay	X	X	X
		22 Bản Bướm Ổ	X	X	X
		23 Bản Co sản	X	X	X
		24 Bản Bông Tòng	X	X	X
		25 Bản Púng	X	X	
		26 Bản Xim Muội	X	X	X
		27 Bản Liên Phương		X	
		28 Bản Hoàng Mã		X	
		29 Bản Hát Lay	X	X	X
		30 Bản Bó Luông	X	X	X
		31 Bản Co Phên	X	X	X
		32 Bản Huổi Khoong	X	X	
		33 Bản Bó Sản	X	X	X
		34 Bản Bó Quỳnh	X	X	X
		35 Bản C5		X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		36 Bản Đội 3		X	
		37 Bản Co Bay	X	X	X
		38 Bản Huổi Co	X	X	X
		39 Bản Nà Dòn	X	X	X
		40 Bản Nà Kham	X	X	X
		41 Bản Ta Lát	X	X	X
		42 Bản Huổi Mười	X	X	X
		43 Bản Mường Cai	X	X	X
		44 Bản Co Phường	X	X	X
		45 Bản Huổi Hư	X	X	X
		46 Bản Phiêng Piềng	X	X	X
		47 Bản Xia Kia	X	X	X
		48 Bản Sài Khao	X	X	X
		49 Bản Huổi Khe	X	X	X
		50 Bản Háng Lìa	X	X	X
43	Xã Mường Lầm	27	27	27	19
		1 Mường Cang	X	X	
		2 Mường Tợ	X	X	
		3 Phên Sàng	X	X	
		4 Bản Lầu Ngà	X	X	
		5 Bản Mường Nư	X	X	
		6 Bản Bản Hịa	X	X	
		7 Bản Nà Và	X	X	
		8 Bản Lồm Hỏm	X	X	X
		9 Bản Củ	X	X	
		10 Bản Huổi Lạnh	X	X	X
		11 Bản Đưa Luông	X	X	X
		12 Bản Đưa Mòn	X	X	X
		13 Bản Nà Lốc	X	X	X
		14 Bản Trá Lảy	X	X	X
		15 Bản Tạng Són	X	X	X
		16 Bản Huổi Lếch	X	X	X
		17 Bản Púng Núa	X	X	X
		18 Bản Nộc Cốc	X	X	X
		19 Bản Phá Thóng	X	X	X
		20 Bản Hua Thóng	X	X	X
		21 Bản Hìn Pên	X	X	X
		22 Bản Huổi Phẳng	X	X	X
		23 Bản Tĩa	X	X	X
		24 Bản Huổi Pặt	X	X	X
		25 Bản Nà Tấu	X	X	X
		26 Bản Púng Báng	X	X	X
		27 Bản Ngam Trạng	X	X	X
44	Xã Nậm Ty	29	29	29	25
		1 Bản Nà Sèo	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Bản Nà Tòng	X	X	
		3 Bản Pàn	X	X	X
		4 Bản Hua Cắt	X	X	X
		5 Bản Xẻ	X	X	X
		6 Bản Hiếm Lăn	X	X	X
		7 Bản Co Dâu	X	X	X
		8 Bản Búa Hụn	X	X	X
		9 Bản Đứa Pàn	X	X	
		10 Bản Pá Men	X	X	X
		11 Bản Nà Phung	X	X	X
		12 Bản Nà Mện	X	X	X
		13 Bản Lọng Nghịu	X	X	X
		14 Bản Nà Hay	X	X	
		15 Bản Nà Khựa	X	X	
		16 Bản Huổi Tòng	X	X	X
		17 Bản Nà Há	X	X	X
		18 Bản Mòn	X	X	X
		19 Bản Pá Lành	X	X	X
		20 Bản Nuốt Còn	X	X	X
		21 Bản Chiềng Vàng	X	X	X
		22 Bản Pịn	X	X	X
		23 Bản Ban Lạt	X	X	X
		24 Bản Nong Xô	X	X	X
		25 Bản Sàng Lay	X	X	X
		26 Bản Co Khương	X	X	X
		27 Bản Củ Bú	X	X	X
		28 Bản Chéo	X	X	X
		29 Bản Huổi Tư Hua Và	X	X	X
45	Xã Sông Mã	37	33	37	19
		1 Bản Huổi Liu	X	X	
		2 Bản Hua Pàn	X	X	X
		3 Bản Nà Pàn	X	X	X
		4 Bản Nà Pàn II	X	X	X
		5 Bản Xum Côn	X	X	
		6 Bản Mé Bon	X	X	X
		7 Bản Lươi Là	X	X	X
		8 Bản Phiềng Tòng	X	X	X
		9 Bản Tiên Phong	X	X	X
		10 Bản Mung	X	X	X
		11 Bản Bom Phung	X	X	X
		12 Bản Ngu Hấu	X	X	X
		13 Bản Co Phường	X	X	X
		14 Bản Nậm Ứn	X	X	X
		15 Bản Quyết Tâm	X	X	
		16 Bản Tây Hồ	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Bản Cánh Kiến	X	X	
		18 Bản Nà Hìn	X	X	
		19 Bản Nà Hìn II	X	X	
		20 Bản Kéo	X	X	X
		21 Bản Thón	X	X	X
		22 Bản Huổi Cói	X	X	X
		23 Bản Sào Và	X	X	X
		24 Bản Lọng Lăn	X	X	X
		25 Bản Nong Lếch	X	X	X
		26 Bản Phòng Sài	X	X	X
		27 Tổ dân phố 1	X	X	
		28 Tổ dân phố 2	X	X	
		29 Tổ dân phố 3	0	X	
		30 Tổ dân phố 4	X	X	
		31 Tổ dân phố 5	X	X	
		32 Tổ dân phố 6	0	X	
		33 Tổ dân phố 7	0	X	
		34 Tổ dân phố 8	X	X	
		35 Tổ dân phố 9	X	X	
		36 Tổ dân phố 10	X	X	
		37 Tổ dân phố 11	-	X	
46	Xã Huổi Một	27	27	27	27
		1 Bản Kéo	X	X	X
		2 Bản Pản	X	X	X
		3 Cang Cói	X	X	X
		4 Co Kiểng	X	X	X
		5 Co Mạ	X	X	X
		6 Hợp Tiến	X	X	X
		7 Huổi Pản	X	X	X
		8 Khua Họ	X	X	X
		9 Lọng Mòn	X	X	X
		10 Nà Hạ	X	X	X
		11 Nà Nghiêu	X	X	X
		12 Nậm Pù	X	X	X
		13 Nong Ke	X	X	X
		14 Pá Công	X	X	X
		15 Pá Mần	X	X	X
		16 Pa Tết	X	X	X
		17 Phá Thổng	X	X	X
		18 Ta Hóc	X	X	X
		19 Túp Phạ	X	X	X
		20 Huổi Khoang	X	X	X
		21 Chạy Cang	X	X	X
		22 Nậm Mần	X	X	X
		23 Púng Khương	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		24 Luông Cà	X	X	X
		25 Chả Huổi	X	X	X
		26 Pá Ban	X	X	X
		27 Púng Hày	X	X	X
47	Xã Chiềng Sơ	31	30	31	8
		1 Bản Huổi Púng	X	X	X
		2 Bản Páng	X	X	
		3 Bản Sòng	X	X	
		4 Bản Sòng Hạ	X	X	
		5 Pái Dì	X	X	
		6 Bản Lẹ	X	X	
		7 Bản Hải Hưng		X	X
		8 Bản Tau Hay	X	X	
		9 Bản Nong Mừ	X	X	
		10 Bản Bua	X	X	
		11 Bản Pọng	X	X	
		12 Bản Bang	X	X	X
		13 Bản Pao Há	X	X	
		14 Bản Nà Lăn	X	X	
		15 Bản Tìn Tiến	X	X	X
		16 Bản Nà Lóc	X	X	
		17 Bản Nà Lóc II	X	X	
		18 Bản Pe Tiến	X	X	
		19 Bản Nà Luồng	X	X	X
		20 Bản Nà Sặng	X	X	
		21 Bản Ten Ứ	X	X	X
		22 Bản Cần Tọ	X	X	
		23 Bản Nà Cần II	X	X	
		24 Bản Phiêng Lợi	X	X	
		25 Bản Luán	X	X	
		26 Bản Mâm	X	X	
		27 Bản Công	X	X	
		28 Bản Bon Tiến	X	X	
		29 Bản Đứa Cát	X	X	X
		30 Bản Đứa	X	X	
		31 Bản Huổi Sài	X	X	X
48	Xã Vân Hồ	36	36	36	26
		1 Bản Nà Bai	X	X	X
		2 Bản Niên	X	X	X
		3 Bản Phụ Mẫu	X	X	X
		4 Bản Phà Lè	X	X	X
		5 Bản Hợp Thành	X	X	X
		6 Bản Yên Thành	X	X	X
		7 Bản Piềng Chà	X	X	X
		8 Bản Suối Mực	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		9 Bản Pà Puộc	X	X	X
		10 Bản Co Chàm	X	X	X
		11 Bản Co Tang	X	X	X
		12 Bản Co Lóng	X	X	X
		13 Bản Săn Cài	X	X	X
		14 Bản Pa Kha	X	X	X
		15 Bản Lóng Luông	X	X	X
		16 Bản Suối Bon	X	X	X
		17 Bản Lũng Xá	X	X	X
		18 Bản Tà Dê	X	X	X
		19 Bản Khả Nhài	X	X	X
		20 Bản Cóm	X	X	X
		21 Bản Chột	X	X	X
		22 Bản Nà Pa	X	X	X
		23 Bản Ui	X	X	X
		24 Bản Hang Trùng 1	X	X	
		25 Bản Hang Trùng 2	X	X	
		26 Tiểu khu Sao Đỏ 1	X	X	
		27 Tiểu khu Sao Đỏ 2	X	X	
		28 Bản Suối Lìn	X	X	
		29 Bản Bó Nhàng 1	X	X	
		30 Bản Bó Nhàng 2	X	X	
		31 Bản Chiềng Đi 1	X	X	
		32 Bản Chiềng Đi 2	X	X	
		33 Bản Thuông Cuông	X	X	X
		34 Bản Pa Cốp	X	X	X
		35 Bản Pa Chè	X	X	X
		36 Bản Hua Tạt	X	X	
49	Xã Tô Múa	28	26	28	21
		1 Bản Suối Khẩu	X	X	X
		2 Bản Bó	X	X	X
		3 Bản Nà Lồi	X	X	X
		4 Bản Khoang Tuổng	X	X	X
		5 Bản Châu Phong	X	X	X
		6 Bản Pư Lai	X	X	X
		7 Bản Ấm	X	X	X
		8 Bản Chiềng Đa	X	X	X
		9 Bản Sôi	X	X	X
		10 Bản Phú Khoa		X	X
		11 Bản Tin Tộc	X	X	
		12 Bản Mường Khoa	X	X	
		13 Bản Nà Chá	X	X	
		14 Bản Không	X	X	
		15 Bản Chiềng Lè	X	X	X
		16 Bản Páng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Tiểu Khu trung tâm	X	X	
		18 Bản Liên Hưng		X	
		19 Bản Đạo	X	X	
		20 Bản Lắc Mường	X	X	X
		21 Bản Cho Đáy	X	X	X
		22 Bản Suối Liếm	X	X	X
		23 Bản Mến	X	X	X
		24 Bản Đá Mài	X	X	X
		25 Bản Pàn Ngùa	X	X	X
		26 Bản Bó Mông	X	X	X
		27 Bản Khảm	X	X	X
		28 Bản Co Cài	X	X	X
50	Xã Song Khủa	27	27	27	25
		1 Bản Co Súc	X	X	X
		2 Bản Tà Lạc	X	X	X
		3 Bản Lóng Khủa	X	X	X
		4 Bản Tàu Dầu	X	X	X
		5 Bản Co Hó	X	X	X
		6 Bản Un	X	X	X
		7 Bản Tầm Phế	X	X	X
		8 Bản Song Hưng	X	X	X
		9 Bản Suối Sáu	X	X	X
		10 Bản Hào	X	X	X
		11 Bản Háng	X	X	X
		12 Bản Mường Tè	X	X	X
		13 Bản Pù Hiềng	X	X	X
		14 Bản Nhúng	X	X	X
		15 Bản Chiềng Ban	X	X	
		16 Bản Hình	X	X	X
		17 Bản Pơ Tào	X	X	X
		18 Bản Bó	X	X	
		19 Bản Coong	X	X	X
		20 Bản To Ngùi	X	X	X
		21 Bản Nà Bai	X	X	X
		22 Bản Lòm	X	X	X
		23 Bản Nôn	X	X	X
		24 Bản Lăn	X	X	X
		25 Bản Suối Nậu	X	X	X
		26 Bản Ngâm	X	X	X
		27 Bản Tà Phù	X	X	X
51	Xã Xuân Nha	17	17	17	13
		1 Đông Tà Lào	X	X	X
		2 Tây Tà Lào	X	X	X
		3 Thăm Tôn	X	X	
		4 Bản Bướn	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Bản Ngà	X	X	X
		6 Bản Bún	X	X	X
		7 Bản Láy	X	X	X
		8 Cột Móc	X	X	X
		9 Sa Lai	X	X	X
		10 Bản Pù Lầu	X	X	X
		11 BảnTURN	X	X	
		12 Bản Nà Hiềng	X	X	
		13 Bản Chiềng Nưa	X	X	X
		14 Bản Chiềng Hin	X	X	X
		15 Bản Thín	X	X	X
		16 Bản Nà An	X	X	X
		17 Bản Mường An	X	X	X
52	Xã Sốp Cộp	41	41	41	36
		1 Hua Mường	X	X	
		2 Sốp Cộp	X	X	
		3 Bản Pe	X	X	X
		4 Bản Ban	X	X	
		5 Nó Sải	X	X	X
		6 Sốp Nặm	X	X	
		7 Nà Dì	X	X	
		8 Nà Lốc	X	X	X
		9 Tà Cọ	X	X	X
		10 Huổi Ái	X	X	X
		11 Bản Pối Lanh	X	X	X
		12 Bản Hốc Một	X	X	X
		13 Bản Tông Hùm	X	X	X
		14 Bản Nghè Vèn	X	X	X
		15 Bản Co Đũa	X	X	X
		16 Bản Huổi Pốt	X	X	X
		17 Bản Pá Khoang	X	X	X
		18 Bản Mường Và	X	X	X
		19 Bản Cáp Ven	X	X	X
		20 Bản Cang Ôn	X	X	X
		21 Bản Huổi Lầu	X	X	X
		22 Bản Nà Lừa	X	X	X
		23 Bản Nà Khoang	X	X	X
		24 Bản Nà Mòn	X	X	X
		25 Bản Tặc Tè	X	X	X
		26 Bản Huổi Ca	X	X	X
		27 Bản Huổi Niềng	X	X	X
		28 Bản Púng Páng	X	X	X
		29 Bản Phá Thổng	X	X	X
		30 Bản Huổi Dương	X	X	X
		31 Bản Pá Vai	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		32 Hua Lạnh	X	X	X
		33 Huổi Hịa	X	X	X
		34 Nậm Lạnh	X	X	X
		35 Kéo Vai	X	X	X
		36 Bánh Han	X	X	X
		37 Púng Tòng	X	X	X
		38 Bản Lạnh	X	X	X
		39 Bản Cang	X	X	X
		40 Bản Phổng	X	X	X
		41 Lọng Tòng	X	X	X
53	Xã Mường Lạn	16	16	16	16
		1 Bản Mường Lạn	X	X	X
		2 Bản Khá	X	X	X
		3 Bản Nong Phụ	X	X	X
		4 Bản Nậm Lạn	X	X	X
		5 Bản Co Muông	X	X	X
		6 Bản Phiêng Pen	X	X	X
		7 Bản Cống	X	X	X
		8 Bản Huổi Men	X	X	X
		9 Bản Huổi Lè	X	X	X
		10 Bản Pu Hao	X	X	X
		11 Bản Cang Cói	X	X	X
		12 Bản Nà An	X	X	X
		13 Bản Nà Khi	X	X	X
		14 Bản Huổi Pá	X	X	X
		15 Bản Nà Vạc	X	X	X
		16 Bản Pá Kạch	X	X	X
54	Xã Púng Bánh	31	31	31	31
		1 Bản Kéo Hin	X	X	X
		2 Bản Lầu	X	X	X
		3 Bản Phải	X	X	X
		4 Bản Cọ	X	X	X
		5 Bản Liềng	X	X	X
		6 Bản Lùn	X	X	X
		7 Bản Púng	X	X	X
		8 Bản Bánh	X	X	X
		9 Bản Huổi Cốp	X	X	X
		10 Bản Khá Nghiu	X	X	X
		11 Bản Liền Ban	X	X	X
		12 Bản Phá Thổng	X	X	X
		13 Bản Púng Cưởm	X	X	X
		14 Bản Huổi Sang	X	X	X
		15 Bản Nậm Tia	X	X	X
		16 Bản Púng Báng	X	X	X
		17 Bản Sam Kha	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Bản Tròn Song	X	X	X
		19 Bản Ten Lán	X	X	X
		20 Bản Pu Sút	X	X	X
		21 Bản Nà Trĩa	X	X	X
		22 Bản Huổi My	X	X	X
		23 Bản Pá Hóc	X	X	X
		24 Bản Huổi Yên	X	X	X
		25 Bản Huổi Dòm	X	X	X
		26 Bản Cang	X	X	X
		27 Bản Dòm	X	X	X
		28 Bản Khá Men	X	X	X
		29 Bản Pật Pháy	X	X	X
		30 Bản Tộc Lùu	X	X	X
		31 Bản Lọng Phát	X	X	X
55	Xã Mường Lèo	13	13	13	11
		1 Bản Mạt	X	X	
		2 Bản Liềng	X	X	
		3 Bản Huổi Làn	X	X	X
		4 Bản Huổi Áng	X	X	X
		5 Bản Huổi Lạ	X	X	X
		6 Bản Chăm Hỳ	X	X	X
		7 Bản Nậm Pừn	X	X	X
		8 Bản Huổi Phúc	X	X	X
		9 Bản Sam Quảng	X	X	X
		10 Bản Huổi Luông	X	X	X
		11 Bản Nà Chòm	X	X	X
		12 Bản Pá Khoang	X	X	X
		13 Bản Nậm Khún	X	X	X
56	Xã Bắc Yên	27	27	27	19
		1 Bản Cao Đa II	X	X	X
		2 Bản Cao Đa I	X	X	
		3 Bản Phiêng Ban	X	X	X
		4 Bản Tân Ban	X	X	X
		5 Bản Cang Hợp	X	X	
		6 Bản Tam Hợp	X	X	X
		7 Bản Pu Nhi	X	X	X
		8 Bản Văn Ban	X	X	
		9 Bản Phiêng Ban 1	X	X	
		10 Tiểu khu Phiêng Ban 2	X	X	
		11 Tiểu khu 1	X	X	
		12 Tiểu khu 2	X	X	
		13 Tiểu khu 3	X	X	
		14 Bản Mới	X	X	X
		15 Bản Pe	X	X	X
		16 Bản Chanh	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		17 Bản Nguồn	X	X	X
		18 Bản Mong	X	X	X
		19 Bản Ngâm	X	X	X
		20 Bản Suối Song	X	X	X
		21 Bản Suối Quốc	X	X	X
		22 Bản Trung Sơn	X	X	X
		23 Bản Suối Háo	X	X	X
		24 Bản Suối Chạn	X	X	X
		25 Bản Hồng Ngải	X	X	X
		26 Bản Lung Tang	X	X	X
		27 Bản Đung Giàng	X	X	X
57	Xã Tạ Khoa	23	23	23	14
		1 Bản Bản Chạng	X	X	
		2 Bản Đèo Chẹn	X	X	X
		3 Bản Suối Sắt	X	X	X
		4 Bản Khoa	X	X	
		5 Bản Pá Nó	X	X	X
		6 Bản Pót	X	X	
		7 Bản Tà Đò	X	X	X
		8 Bản Khọc B	X	X	X
		9 Bản Chẹn	X	X	
		10 Bản Trông Dê	X	X	X
		11 Bản Phúc	X	X	
		12 Bản Sập Việt	X	X	
		13 Bản Tân Cuông	X	X	X
		14 Bản Tân Tiến	X	X	
		15 Bản Nhạn Nọc	X	X	
		16 Bản Suối Tăng	X	X	
		17 Bản Khúm Khia	X	X	X
		18 Bản Pa Khóm	X	X	X
		19 Bản Ợ B	X	X	X
		20 Bản Suối Thón	X	X	X
		21 Bản Cáy Khẻ	X	X	X
		22 Bản Hua Noong	X	X	X
		23 Bản Hồ Sen	X	X	X
58	Xã Pắc Ngà	16	16	16	13
		1 Bản Lừm Thượng A	X	X	X
		2 Bản Lừm Thượng B	X	X	X
		3 Bản Nong Cóc	X	X	
		4 Bản Lừm Hạ	X	X	X
		5 Bản Bưóc	X	X	X
		6 Bản Ảng	X	X	
		7 Bản Pắc Ngà	X	X	X
		8 Bản Nà Sài	X	X	X
		9 Bản Chim Thượng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Bản Nà Tiến	X	X	X
		11 Bản Chim Hạ	X	X	X
		12 Bản Suối Tù	X	X	X
		13 Bản Suối Lẹ	X	X	X
		14 Bản Vàn	X	X	
		15 Bản Cải B	X	X	X
		16 Bản Suối Cải	X	X	X
59	Xã Chiềng Sại	10	10	10	7
		1 Bản En	X	X	X
		2 Bản Nhèm	X	X	
		3 Bản Kỳ Sơn	X	X	X
		4 Bản Suối Trắng	X	X	X
		5 Bản Nà Dòn	X	X	
		6 Bản Co Muồng	X	X	
		7 Bản Tăng	X	X	X
		8 Bản Suối Ngang	X	X	X
		9 Bản Nậm Lin	X	X	X
		10 Bản Quế Sơn	X	X	X
60	Xã Tà Xùa	13	13	13	13
		1 Bản Cáo A	X	X	X
		2 Bản Háng Cao	X	X	X
		3 Bản Trang Dưa Hang	X	X	X
		4 Bản Làng Chếu	X	X	X
		5 Bản Suối Păng	X	X	X
		6 Bản Chổng Tra	X	X	X
		7 Bản Háng Đồng	X	X	X
		8 Bản Háng Đồng C	X	X	X
		9 Bản Làng Sáng	X	X	X
		10 Bản Tà Xùa	X	X	X
		11 Bản Trò A	X	X	X
		12 Bản Bẹ	X	X	X
		13 Bản Chung Trinh	X	X	X
61	Xã Xím Vàng	10	10	10	10
		1 Bản Sòng Chổng	X	X	X
		2 Bản Xím Vàng	X	X	X
		3 Bản Háng Chơ	X	X	X
		4 Bản Trông Tàu	X	X	X
		5 Bản Phình Hồ	X	X	X
		6 Bản Hang Chú	X	X	X
		7 Bản Pa Cự Sáng	X	X	X
		8 Bản Pá Hóc	X	X	X
		9 Bản Suối Lênh	X	X	X
		10 Bản Nậm Lộng	X	X	X
62	Xã Ngọc Chiến	15	15	15	6
		1 Bản Pú Dánh	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Bản Giàng Phổng	X	X	X
		3 Bản Mường Chiến	X	X	
		4 Bản Mường Chiến II	X	X	
		5 Bản Nà Tâu	X	X	
		6 Bản Lướt	X	X	
		7 Bản Phày	X	X	
		8 Bản Chăm Pông	X	X	X
		9 Bản Nậm Nghẹ	X	X	
		10 Bản Khua Vai	X	X	X
		11 Bản Đông Xuông	X	X	
		12 Bản Lọng Cang	X	X	
		13 Bản Huổi Ngùa	X	X	X
		14 Bản Kẻ	X	X	X
		15 Bản Chom Khâu	X	X	
63	Xã Mường La	54	54	45	12
		1 Bản Nà Lóc	X	X	
		2 Bản Nong Heo	X	X	
		3 Tiểu khu Nang Cau	X	X	
		4 Bản Chiềng Tè	X	X	
		5 Tiểu khu Hua Ít	X		
		6 Bản Nà Tòng	X		
		7 Bản Nà Lo	X		
		8 Bản Nà Nong	X		
		9 Tiểu khu Mé Lìu	X		
		10 Tiểu khu Ít Bon	X	X	
		11 Tiểu khu Phiêng Tin	X	X	
		12 Tiểu khu 1	X	X	
		13 Tiểu khu 2	X		
		14 Tiểu khu 3	X	X	
		15 Tiểu khu 4	X		
		16 Tiểu khu 5	X	X	
		17 Bản Khâu Ban	X	X	
		18 Bản Cang Bó Ban	X	X	
		19 Bản Phiêng Hua Nà	X	X	
		20 Bản Lả Búng	X	X	
		21 Bản Huổi Muôn	X	X	X
		22 Bản Huổi Ban	X	X	X
		23 Bản Chiến	X		
		24 Bản Nong Luông	X	X	
		25 Bản Lâm	X	X	
		26 Bản Pá Chiến	X		
		27 Bản Púng Quài	X	X	X
		28 Bản Pú Pầu	X	X	
		29 Bản Kéo Ốt	X	X	X
		30 Bản Hua Nậm	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		31 Bản Huổi Liếng	X	X	
		32 Bản Hốc	X	X	
		33 Bản Huổi Hốc	X	X	
		34 Bản Bâu	X	X	
		35 Bản Ít	X	X	
		36 Bản Piêng	X	X	
		37 Bản Nong Bâu	X	X	X
		38 Bản Huổi Có	X	X	X
		39 Bản Hua Piêng	X	X	X
		40 Bản Nong Quài	X	X	
		41 Bản Pá Kim	X	X	
		42 Bản Hua Chiến	X	X	X
		43 Bản Hua Kim	X	X	X
		44 Bản Hua Đán	X	X	X
		45 Bản Cát Linh	X	X	X
		46 Bản Nà Trà	X	X	X
		47 Bản Pi	X	X	
		48 Bản Lúra	X	X	
		49 Bản Chà Lào	X	X	
		50 Bản Tong	X	X	
		51 Bản Ten	X	X	
		52 Bản Cang Phiêng	X	X	
		53 Bản Pi Tạy	X	X	
		54 Bản Núa Trò	X	X	
64	Xã Chiềng Lao	39	39	39	21
		1 Bản Thẩm Cọng	X	X	X
		2 Bản Mễn	X	X	X
		3 Bản Phiêng Lòi	X	X	X
		4 Bản Po	X	X	
		5 Bản Ó	X	X	
		6 Bản Lẻ	X	X	
		7 Bản Đông Khít	X	X	X
		8 Bản Lọng Bong	X	X	X
		9 Bản Pá Han	X	X	X
		10 Bản Tà Sài	X	X	
		11 Bản Nà Nong	X	X	
		12 Bản Phiêng Cại	X	X	
		13 Bản Cun	X	X	
		14 Bản Huổi Choi	X	X	
		15 Bản Nhạp	X	X	
		16 Bản Lếch	X	X	
		17 Bản Nà Lếch	X	X	
		18 Bản Nà Cường	X	X	
		19 Bản Mạ	X	X	
		20 Bản Huổi Tóng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		21 Bản Phiêng Phả	X	X	X
		22 Bản Đán Ẽn	X	X	X
		23 Bản Xu Xăm	X	X	
		24 Bản Pâu	X	X	
		25 Bản Pá Hậ	X	X	X
		26 Bản Nặm Cừm	X	X	X
		27 Bản Púng Ngùa	X	X	X
		28 Bản Huổi Ngàn	X	X	X
		29 Bản Huổi Chèo	X	X	X
		30 Bản Huổi Pươi	X	X	X
		31 Bản Huổi Săn	X	X	X
		32 Bản Pá Hợ	X	X	
		33 Bản Huổi Hóc	X	X	X
		34 Bản Huổi Tao	X	X	
		35 Bản Pá Mông, Pá Pù	X	X	X
		36 Bản Huổi Chà	X	X	X
		37 Bản Co Đứa	X	X	X
		38 Bản Huổi Lẹ	X	X	
		39 Bản Đen Đin	X	X	X
65	Xã Mường Bú	52	50	52	37
		1 Bản Két	X	X	X
		2 Bản Tà Bú	X	X	X
		3 Bản Mòn	X	X	X
		4 Bản Tà Búng	X	X	X
		5 Bản Bắc	X	X	X
		6 Bản Pâu	X	X	X
		7 Bản Tôm	X	X	X
		8 Bản Pết	X	X	X
		9 Bản Thẳm Hon	X	X	X
		10 Bản Pá Tong	X	X	X
		11 Bản Buôi	X	X	X
		12 Bản Chom Cọ	X	X	X
		13 Bản Nong Buôi	X	X	X
		14 Bản Nặm Ứn	X	X	
		15 Bản Nà Tòng	X	X	
		16 Bản Nà Nong 2	X	X	
		17 Bản Mường Kham	X	X	
		18 Bản Chang Lứa	X	X	
		19 Bản Nà Nhụng	X	X	X
		20 Bản Pàn	X	X	X
		21 Bản Hồng Hin	X	X	X
		22 Bản Pá Nặm	X	X	X
		23 Bản Huổi Hiếu	X	X	X
		24 Bản Pật	X	X	
		25 Bản Liu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		26 Bản Co Tòng	X	X	X
		27 Bản Nà Chạy	X	X	X
		28 Bản Búng	X	X	X
		29 Bản Chón	X	X	X
		30 Bản Cúp	X	X	X
		31 Bản Giản	X	X	
		32 Bản Ngoạng	X	X	X
		33 Bản Sang	X	X	X
		34 Bản Bằng Phọt	X	X	X
		35 Bản Bó Cóp	X	X	X
		36 Bản Búng Diên	X	X	
		37 Bản Đông Luông	X	X	X
		38 Bản Hìn Ban	X	X	X
		39 Bản Hua Bó	X	X	
		40 Bản Huổi Hào	X	X	X
		41 Bản Mường Bú	X	X	
		42 Bản Nà Nong 1	X	X	X
		43 Bản Nà Xi	X	X	X
		44 Bản Nang Phai	X	X	
		45 Bản Pá Tong 1	X	X	X
		46 Bản Pá Xúm	X	X	X
		47 Bản Phiêng Búng	X	X	
		48 Bản Pu Luông	X	X	X
		49 Bản Ta Mo	X	X	X
		50 Tiểu Khu 1		X	
		51 Tiểu Khu 2	X	X	
		52 Bản Văn Minh		X	
66	Xã Chiềng Hoa	35	35	35	31
		1 Bản Pá Xá Hồng	X	X	X
		2 Bản Nong Hoi Dưới	X	X	X
		3 Bản Lạng Xua	X	X	X
		4 Bản Hán Trạng	X	X	X
		5 Bản Sạ Súng	X	X	X
		6 Bản Tà Pù Chử	X	X	X
		7 Bản Nậm Hồng	X	X	X
		8 Bản Tảo Ván Mới	X	X	X
		9 Bản Đin Lanh	X	X	X
		10 Bản Mạo	X	X	X
		11 Bản Co Sủ Trên	X	X	X
		12 Bản Chông Dủ Tầu	X	X	X
		13 Bản Kéo Hỏm	X	X	X
		14 Bản Hán Cá Thệnh	X	X	X
		15 Bản Co Sủ Dưới	X	X	X
		16 Bản Khao Lao Trên	X	X	X
		17 Bản Nong Hùn	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		18 Bản Lọng Bó	X	X	X
		19 Bản Tóc Tát Trên	X	X	X
		20 Bản Tóc Tát Dưới	X	X	X
		21 Bản Pá Chè	X	X	X
		22 Bản Huổi Má	X	X	X
		23 Bản Lọng Sản	X	X	X
		24 Bản Pháy Hượn	X	X	X
		25 Bản Lúa Xe	X	X	X
		26 Bản Mường Pịa	X	X	X
		27 Bản Nong Ế	X	X	X
		28 Bản Nong Xưa	X	X	
		29 Bản Pá Liềng	X	X	X
		30 Bản Phương Yên	X	X	X
		31 Bản Tả	X	X	
		32 Bản Áng Nghiu	X	X	
		33 Bản Chông	X	X	X
		34 Bản Hát Hay	X	X	X
		35 Bản Hin Phá	X	X	
67	Xã Mường Chiên	21	21	21	14
		1 Nậm Tấu	X	X	X
		2 Có Nội	X	X	X
		3 Ít Ta Bót	X	X	X
		4 Phiêng Bay	X	X	
		5 Lọng Ổ	X	X	X
		6 Khâu Pùm	X	X	X
		7 Nậm Ngựa	X	X	X
		8 Nà Mùn	X	X	X
		9 Có Luông	X	X	X
		10 Có Nàng	X	X	
		11 Pá Bó	X	X	X
		12 Lò Củ	X	X	X
		13 Pho Pha	X	X	
		14 Pháy Suông	X	X	X
		15 Bản Phướng	X	X	X
		16 Bản Phát	X	X	X
		17 Pạ Lò	X	X	X
		18 Cà Nàng	X	X	
		19 Bản Quyền	X	X	
		20 Bản Bon	X	X	
		21 Bản Hế	X	X	
68	Xã Mường Giôn	23	23	23	15
		1 Bản Mắc Lúu	X	X	X
		2 Bản Chiềng Lề	X	X	
		3 Bản Khóp	X	X	X
		4 Bản Kịch Máng	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		5 Bản Púm	X	X	X
		6 Bản Giôn	X	X	X
		7 Bản Phiêng Mứt I	X	X	
		8 Bản Cha Có	X	X	X
		9 Bản Pá Ngà	X	X	X
		10 Bản Khoang	X	X	
		11 Bản Bo Xanh	X	X	
		12 Bản Pá Le	X	X	X
		13 Bản Huổi Vắn	X	X	X
		14 Bản Huổi Ngà	X	X	X
		15 Bản Nà Mạt	X	X	
		16 Bản Tậu Khúm	X	X	X
		17 Bản Cút	X	X	X
		18 Bản Kéo Ca	X	X	X
		19 Bản Huổi Mặn	X	X	
		20 Bản Hua Xanh	X	X	X
		21 Bản Xa	X	X	X
		22 Bản Lọng Mương	X	X	
		23 Phiêng Mứt II	X	X	
69	Xã Quỳnh Nhai	41	41	41	24
		1 Bản Huổi Ná	X	X	X
		2 Bản Đồng Tâm	X	X	X
		3 Bản Đán Đăm	X	X	X
		4 Bản Xe	X	X	X
		5 Bản Lồm Lầu	X	X	X
		6 Bản Bình Yên	X	X	
		7 Tiểu khu Lồm Khiêu	X	X	X
		8 Tiểu khu Phiêng Ban	X	X	X
		9 Tiểu khu Kiêu Hát	X	X	X
		10 Tiểu khu Mường Giàng	X	X	
		11 Tiểu khu Đán Đanh	X	X	X
		12 Tiểu khu Hua Chai	X	X	
		13 Tiểu khu Phiêng Nền	X	X	
		14 Tiểu khu 1	X	X	
		15 Tiểu khu 2	X	X	
		16 Tiểu khu 3	X	X	
		17 Tiểu khu 4	X	X	
		18 Tiểu khu 5	X	X	
		19 Tiểu khu Bung Lanh	X	X	X
		20 Tiểu khu Pá Uôn	X	X	X
		21 Bản Ba Nhất	X	X	X
		22 Bản Bung Ến	X	X	
		23 Bản Bĩa Ban	X	X	X
		24 Bản Pu Khoang	X	X	
		25 Bản Chạ Lóng	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		26 Bản Lọng Đán	X	X	
		27 Bản Khoan	X	X	X
		28 Bản Púa Xe	X	X	
		29 Bản Ngáy	X	X	X
		30 Bản Canh	X	X	X
		31 Bản Pom Sinh	X	X	X
		32 Bản Nà Pát	X	X	X
		33 Bản Ca	X	X	X
		34 Bản Hậu	X	X	X
		35 Bản Khoang	X	X	
		36 Bản Cầu Cang	X	X	X
		37 Bản Hán	X	X	
		38 Bản He	X	X	X
		39 Bản Đông	X	X	
		40 Bản Phiêng Lý	X	X	X
		41 Bản Hoa Sắn	X	X	X
70	Xã Mường Sại	18	18	18	13
		1 Bản Cà Pồng	X	X	X
		2 Bản Cọ Muông	X	X	X
		3 Bản Nong	X	X	X
		4 Bản Tôm	X	X	X
		5 Bản Hào	X	X	
		6 Bản Huổi Hẹ	X	X	X
		7 Bản Bó Ún	X	X	X
		8 Bản Pom Hán	X	X	X
		9 Bản Dọ	X	X	
		10 Bản Thống Nhất	X	X	X
		11 Búa Bon	X	X	
		12 Bản Còi	X	X	X
		13 Bản Muôn	X	X	
		14 Bản Ít	X	X	
		15 Nhả Sầy	X	X	X
		16 Pha Dào	X	X	X
		17 Bản Huổi Tôm	X	X	X
		18 Ten Che	X	X	X
71	Xã Yên Châu	57	57	57	15
		1 Bản Nhôm	X	X	X
		2 Bản Chũm	X	X	X
		3 Bản Hượn	X	X	X
		4 Bản Chai	X	X	X
		5 Bản Huổi Pù	X	X	X
		6 Bản Thèn Luông	X	X	X
		7 Bản Nặm Ún	X	X	X
		8 Bản Luông Mé	X	X	X
		9 Bản Đông Tầu	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		10 Bản Na Pản	X	X	X
		11 Bản Huổi Siếu	X	X	X
		12 Bản Suối Dương	X	X	X
		13 Bản Mo	X	X	
		14 Búng Mo	X	X	
		15 Bản Chiềng Kim	X	X	
		16 Chiềng Sàng	X	X	
		17 Chiềng Sàng 2	X	X	
		18 Mai Ngập	X	X	
		19 Bản Đán	X	X	
		20 Bản Đán 2	X	X	
		21 Bản Thàn	X	X	
		22 Bản chiềng phú	X	X	
		23 Bản Phát	X	X	
		24 Bản Ngùa	X	X	
		25 Bản Boong Xanh	X	X	
		26 Bản Pang Héo	X	X	
		27 Bản Thông Phiêng	X	X	
		28 Bản Chiềng Thi	X	X	
		29 Bản Sốp Sạng	X	X	
		30 Tiểu khu 1	X	X	
		31 Tiểu khu 2	X	X	
		32 Tiểu khu 3	X	X	
		33 Tiểu khu 4	X	X	
		34 Tiểu khu 5	X	X	
		35 Tiểu khu 6	X	X	
		36 Tiểu khu 7	X	X	
		37 Tiểu khu Nà Khái	X	X	
		38 Tiểu khu Mường Khóng	X	X	X
		39 Tiểu khu Bất Đông	X	X	
		40 Tiểu khu Phiêng Nghè	X	X	
		41 Tiểu khu Nà Và	X	X	
		42 Tiểu khu Mường Vạt	X	X	
		43 Tiểu khu Huổi Hẹ	X	X	
		44 Tiểu khu Huổi Qua	X	X	
		45 Tiểu khu Kho Vàng	X	X	
		46 Bản Hiêm	X	X	
		47 Bản Pút	X	X	
		48 Bản Tùm	X	X	
		49 Bản Mé	X	X	
		50 Bản Na Đông	X	X	
		51 Bản Ngoàng	X	X	
		52 Bản Mệt - Sai	X	X	
		53 Bản Thín	X	X	
		54 Bản Khá	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		55 Na Pa	X	X	
		56 Pa Sang	X	X	X
		57 Bản Đoàn Kết	X	X	X
72	Xã Chiềng Hặc	41	41	41	15
		1 Bản Lắc Kén	X	X	
		2 Bản Suối Bùn	X	X	
		3 Bản Suối Phà	X	X	X
		4 Bản Cung GT ĐK	X	X	
		5 Bản Đông Khùa	X	X	
		6 Bản Nàng Yên	X	X	
		7 Bản Tin Tộc	X	X	
		8 Bản Cổ Nông	X	X	X
		9 Bản Trung Tâm	X	X	
		10 Bản Chiềng Ban 1	X	X	
		11 Bản Chiềng Ban 2	X	X	
		12 Bản Nóng Pét	X	X	X
		13 Bản Tà Làng Trung	X	X	
		14 Bản Tà Làng Thấp	X	X	
		15 Bản Tà Làng Cao	X	X	
		16 Bản Hua Đán	X	X	X
		17 Bản Tú Quỳnh	X	X	X
		18 Bản Nà Khoang	X	X	
		19 Bản Bó Mon	X	X	X
		20 Bản Cốc Lắc	X	X	
		21 Bản Khẩu khoang	X	X	
		22 Bản Mường Lựm	X	X	
		23 Bản Luông	X	X	X
		24 Bản Nà Lắng	X	X	X
		25 Bản Ôn Ốc	X	X	X
		26 Bản Pá Khôm	X	X	X
		27 Bản Dào	X	X	X
		28 Bản Tà Vài	X	X	X
		29 Bản Co Sáy	X	X	X
		30 Bản Cang	X	X	
		31 Bản Huổi Thón	X	X	
		32 Bó Kiếng	X	X	
		33 Bản Huổi Mong	X	X	
		34 Bản Chi Đầy	X	X	
		35 Bản Huổi Sét	X	X	
		36 Bản Văng Lùng	X	X	
		37 Bản Pa Hóc	X	X	X
		38 Bản Hang Hóc	X	X	X
		39 Bản Lắc Phiêng	X	X	
		40 Bản Nà Ngà	X	X	
		41 Bản Đoàn Kết	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
73	Xã Yên Sơn	22	22	22	13
		1 Bản Kim Sơn I	X	X	
		2 Bản Kim Sơn II	X	X	
		3 Bản Đán	X	X	
		4 Bản Đán I	X	X	
		5 Bản Quỳnh Sơn	X	X	
		6 Bản Chiềng Yên	X	X	
		7 Bản Chiềng Hưng	X	X	
		8 Bản Phương Quỳnh	X	X	
		9 Bản Chờ Lông	X	X	X
		10 Bản Cò Chia	X	X	
		11 Bản Tràng Nậm	X	X	X
		12 Bản Trạm Hốc	X	X	X
		13 Bản Nà Đít	X	X	X
		14 Bản Nà Dạ	X	X	X
		15 Bản Keo Đôn	X	X	X
		16 Bản Ta Liễu	X	X	X
		17 Bản Khuông	X	X	X
		18 Bản Nà Cài	X	X	X
		19 Bản Đin Chí	X	X	X
		20 Bản A La	X	X	X
		21 Bản Suối Cút	X	X	X
		22 Bản Co Tôm	X	X	X
74	Xã Lóng Phiêng	19	17	19	13
		1 Bản Pha Cúng	X	X	X
		2 Bản Yên Thi		X	
		3 Bản Nong Đức	X	X	X
		4 Bản Tà Vàng	X	X	
		5 Bản Quỳnh Phiêng	X	X	
		6 Bản Mơ Tươi	X	X	
		7 Bản Tô Quỳnh	X	X	
		8 Bản Mỏ Than		X	
		9 Bản Nà Mùa	X	X	X
		10 Bản Cò Chia	X	X	X
		11 Bản Pa Kha I	X	X	X
		12 Bản Pa Kha II	X	X	X
		13 Bản Pa Kha III	X	X	X
		14 Bản Bó Hìn	X	X	X
		15 Bản Pom Khốc	X	X	X
		16 Bản Đin Chí	X	X	X
		17 Bản Pa Khôm	X	X	X
		18 Bản Đề A	X	X	X
		19 Bản Co Lắc	X	X	X
75	Xã Phiêng Khoài	30	23	30	18
		1 Bản Ái 1	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn vùng đồng bào DTTS&MN	Trong đó		Thôn đặc biệt khó khăn
			Dân tộc thiểu số	Miền núi	
		2 Bản Ái 2	X	X	
		3 Bản Ten Luông	X	X	X
		4 Bản Quỳnh Liên	X	X	
		5 Bản Thanh Yên 1		X	
		6 Bản Thanh Yên 2		X	
		7 Bản Páo Cửa	X	X	X
		8 Bản Na Lù	X	X	X
		9 Bản Na Nhươi	X	X	X
		10 Bản Con Khảm	X	X	X
		11 Bản Co Mon	X	X	X
		12 Bản Tam Thanh	X	X	X
		13 Bản Cồn Huốt 1	X	X	
		14 Bản Cồn Huốt 2	X	X	X
		15 Bản Đan Đón	X	X	X
		16 Bản Kim Chung 1		X	
		17 Bản Kim Chung 2		X	
		18 Bản Kim Chung 3		X	
		19 Bản Hang Mon 1		X	
		20 Bản Hang Mon 2		X	
		21 Bản Huổi Sai	X	X	X
		22 Bản Keo Muông	X	X	X
		23 Bản Quỳnh Chung	X	X	
		24 Bản Nặm Bó	X	X	X
		25 Bản Bó Rôm	X	X	X
		26 Bản Bó Sinh	X	X	X
		27 Bản Hang Cấn	X	X	X
		28 Bản Lao Khô 1	X	X	X
		29 Bản Lao Khô 2	X	X	X
		30 Bản Tà Ẽn	X	X	X

Ghi chú: Dấu “X” tại các cột tương ứng thể hiện thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thôn miền núi hoặc thôn đặc biệt khó khăn